

HỢP ĐỒNG PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ VÀ THẺ TÍN DỤNG QUỐC TẾ AGREEMENT OF ISSUING AND USING INTERNATIONAL DEBIT & CREDIT CARD

(Dành cho khách hàng Doanh nghiệp/ For Corporate Customer)

Số/ No. _____

Hợp đồng Phát hành và Sử dụng Thẻ Ghi nợ và Thẻ Tín dụng quốc tế này (*This Agreement of Issuing and Using International Debit & Credit Card*), sau đây gọi tắt là "**Hợp đồng**" (*hereinafter referred to as "The Agreement"*) được ký kết vào (*is entered into dated at*) ngày (*date*) ____ tháng (*month*) ____ năm (*year*) ____

GIỮA (*BETWEEN*):

BÊN A (PARTY A): NGÂN HÀNG TNHH MTV WOORI VIỆT NAM (WOORI BANK VIETNAM)

CHI NHÁNH/PGD (BRANCH/T.O): _____

Địa chỉ (*Address*): _____

Điện thoại (*Tel No.*): _____

Người đại diện hợp pháp (*Legal Representative*): _____

Số giấy ủy quyền (Nếu có) (*Power of Attorney (If any)*): _____

Mã số thuế (*Tax Code*): _____

(Sau đây gọi tắt là "**Ngân hàng**" / *Hereinafter referred to as "The Bank"*)

VÀ (*AND*)

BÊN B (PARTY B): KHÁCH HÀNG (CUSTOMER)

TÊN KHÁCH HÀNG (CUSTOMER NAME): _____

Địa chỉ (*Address*): _____

Điện thoại (*Tel No.*): _____

Người đại diện hợp pháp (*Legal Representative*): _____

Số giấy ủy quyền (Nếu có) (*Power of Attorney (If any)*): _____

Mã số thuế (*Tax Code*): _____

(Sau đây gọi tắt là "**Chủ thẻ**" / *Hereinafter referred to as "Cardholder"*)

XÉT RÀNG (WHEREAS):

(A) Khách hàng có nhu cầu sử dụng thẻ Ghi nợ hoặc thẻ Tín dụng quốc tế ở Việt Nam và nộp đơn đề nghị mở thẻ Ghi nợ và thẻ Tín dụng quốc tế đến Woori Bank Việt Nam.

Customer is in demand for using an international Debit or Credit Card in Vietnam and submitted Application for International Debit and Credit card to Woori Bank Vietnam.

(B) Woori Bank Việt Nam đồng ý cung cấp các dịch vụ thẻ Ghi nợ và thẻ Tín dụng quốc tế cho khách hàng.

Woori Bank Vietnam agrees to provide services of the international Debit and Credit card to Customers.

SAU KHI THẢO LUẬN, Các bên hiểu và đồng ý ký vào Hợp đồng này với các điều khoản như sau:

AFTER DISCUSSING, Parties understand and agree to enter into this Agreement with Articles as follows:

ĐIỀU 1: ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH

Các thuật ngữ trong Điều kiện và điều khoản này được hiểu như sau đây. Ngoài ra, tùy thuộc vào từng ngữ cảnh và phù hợp với sản phẩm thẻ tương ứng của Ngân hàng, những thuật ngữ sau đây sẽ được hiểu và giải thích tương ứng với những ngữ cảnh và sản phẩm thẻ tương ứng.

1.1. "Tài khoản": Là tài khoản thanh toán (đối với thẻ Ghi nợ) và/hoặc là tài khoản thẻ (đối với thẻ Tín dụng quốc tế) được mở và chỉ định bởi Chủ thẻ với Ngân hàng mà thông qua đó giao dịch thẻ được thực hiện.

ARTICLE 1: INTERPRETATION

Terminologies in this Terms and conditions is defined as below. Besides, depending on the context and in line with the Bank's corresponding card products, the following terminologies will be understood and interpreted accordingly to the applicable situations and corresponding card products.

1.1. "Account": means demand deposit account (in case of Debit card) and/or credit account (in case of Credit card) opened and assigned by the Cardholder with the Bank through which card transactions are settled.

1.2. “Ngân hàng”: Là Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam.

1.3. “Thẻ”: Là thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế do Ngân hàng phát hành theo yêu cầu của Chủ thẻ để sử dụng cùng với các tiện ích của thẻ do Ngân hàng cung cấp.

1.4. “Chủ thẻ”: Là cá nhân hoặc tổ chức được Ngân hàng cung cấp thẻ để sử dụng. Chủ thẻ bao gồm Chủ thẻ chính và Chủ thẻ phụ.

1.5. “Chủ thẻ Chính”: Là cá nhân hoặc tổ chức đứng tên thực hiện giao kết hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với Ngân hàng cùng các hồ sơ, tài liệu cần thiết theo quy định với Ngân hàng.

1.6. “Chủ thẻ Phụ”: Là cá nhân được Chủ thẻ chính cho phép sử dụng thẻ và Chủ thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ theo Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với Ngân hàng.

1.7. “Mã số xác định Chủ thẻ” (PIN): Là mã số mật được Ngân hàng cấp cho Chủ thẻ hoặc do Chủ thẻ tạo lập theo quy trình được Ngân hàng quy định để sử dụng trong các giao dịch thẻ.

1.8. “Giao dịch thẻ”: Là việc sử dụng thẻ để thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền mặt và các dịch vụ khác do Ngân hàng, Tổ chức Thanh toán Thẻ cung cấp theo quy định của pháp luật.

1.9. “Ngày làm việc”: Là các ngày từ thứ 2 đến hết thứ 6, ngoại trừ các ngày thứ bảy, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

1.10. “Máy giao dịch tự động (ATM)”: Là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nộp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vắn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật.

1.11. “Đơn vị chấp nhận thẻ (ĐVCNT)”: Là đơn vị chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ.

1.12. “BIN”: là mã Ngân hàng.

1.13. “Phí thường niên”: Là khoản phí được thu hàng năm để duy trì thẻ và dịch vụ. Phí này thu hàng năm theo từng thẻ vào tháng mà thẻ được phát hành.

1.14. “Ghi nợ trực tiếp”: Là chỉ dẫn theo từng lần hoặc định kỳ của Chủ thẻ ủy quyền cho Ngân hàng ghi nợ một số tiền từ tài khoản Ngân hàng hoặc tài khoản ngân hàng khác (nếu có thể) của Chủ thẻ để thanh toán trong ngày đến hạn thanh toán.

1.15. “Sao kê”: Là tài liệu được phát hành bởi Ngân hàng chỉ rõ số dư nợ hiện tại và số tiền thanh toán tối thiểu theo từng kỳ hạn cụ thể và các nội dung chi tiết khác thuộc về thẻ.

1.16. “Ngày đến hạn thanh toán”: Là ngày được chỉ ra trên sao kê mà vào ngày đó thì việc thanh toán phải được thực hiện.

1.17. “Khoản thanh toán tối thiểu”: Là số tiền ít nhất mà Chủ thẻ thanh toán và phải thực hiện thanh toán để giữ tài khoản ở trạng thái bình thường theo quy định của từng sản phẩm thẻ của Ngân hàng.

1.18. “Hạn mức tín dụng”: Là số tiền tối đa của khoản cấp tín dụng.

1.19. “Thẻ tín dụng đảm bảo”: Là thẻ tín dụng với mức tín dụng được đảm bảo bằng tài sản đảm bảo (TSĐB) ví dụ như khoản tiền gửi có kỳ hạn.

1.20. “Rút tiền mặt”: Là bất kỳ giao dịch nào mà ở đó tiền mặt hoặc giá trị tương đương được nhận theo quy định của từng sản phẩm của Ngân hàng.

1.21. “Sự cố thẻ”: Sự cố liên quan đến thẻ được hiểu là các vấn đề phát sinh gây ra hoặc phát sinh từ việc thẻ không được sử dụng theo đúng thỏa thuận của các Bên

1.22 “Website”: Là trang thông tin điện tử chính thức của Ngân hàng theo đường dẫn sau: <http://woori.com.vn>

1.2. “The Bank”: means Woori Bank Vietnam.

1.3. “Card”: means domestic Debit cards or international Debit cards or international Credit cards issued by the Bank at the request of the Cardholder for use in connection with card facilities provided by the Bank.

1.4. “Cardholder”: means an individual or organization provided with the card by the Bank for using. Cardholder includes Primary Cardholder and Supplementary Cardholder.

1.5. “Primary Cardholder”: means an individual or organization named in the Agreement for issuing and using card along with other required documents as stipulated by the Bank.

1.6. “Supplementary Cardholder”: means an individual who is authorized by the Primary Cardholder to use the card and the Primary cardholder commits in writing to fulfill all obligations arising from card usage according to the Agreement for issuing and using card.

1.7. “Personal Identification Number (PIN)”: means a secret number provided to Cardholder by the Bank or created by the Cardholder according to the Bank’s regulations in order to perform card transactions.

1.8. “Card transaction”: means usage of card to perform transactions such as payments, cash withdrawals and other services as provided by the Bank and card payment organizations as prescribed by law.

1.9. “Working day”: means the weekdays from Monday to Friday, except for Saturdays, Sundays and public holidays, Tet holidays under Vietnamese laws.

1.10. “Automated Teller Machine (ATM)”: means a device which can be used by cardholders to perform one or more transactions such as: deposit or withdrawal of cash, money transfer, payment for goods and services, account inquiry, PIN change, card information inquiry or other services as prescribed by law.

1.11. “Merchant”: means a unit that accepts card payments for goods and services.

1.12. “BIN”: means Bank Identification Number.

1.13. “Annual Fee”: means a fee that is charged on an annual basis to maintain card and service. Fee is charged per a card annually in the month of issuing the card.

1.14. “Direct Debit”: means Cardholder’s instruction that may be one time or recurring to authorize to Bank to debit the amounts from the Cardholder’s bank account or other bank account (if possible) to make payments on the date the payment is due.

1.15. “Statement”: means a document that is issued by Bank specifying the current balance outstanding and the minimum payment due for the specified period and other details pertaining to the Card.

1.16. “Payment Due Date”: means the date that is specified in the Cardholder’s statement as the date by which payment must be made.

1.17. “Minimum Payment Due”: means the minimum amount that the Cardholder makes a payment and he/she must make to keep Cardholder’s account in normal status in accordance with the Bank’s regulations for each specific card product.

1.18. “Credit Limit”: means the maximum amount of credit.

1.19. “Secured Credit Card”: means the Credit Card with the credit limit that is secured with collateral such as the Time Deposit.

1.20. “Cash Withdrawal”: means any transaction where cash or its equivalent is received as regulated by the Bank’s card products.

1.21. “Card accident”: means any accident arising out of or from

ĐIỀU 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

2.1. Quyền của Chủ thẻ

2.1.1. Sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ hợp pháp.

2.1.2. Sử dụng số tiền trên tài khoản của mình để thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ. Chủ thẻ được Ngân hàng tạo điều kiện để sử dụng tài khoản của mình thuận tiện và an toàn.

2.1.3. Yêu cầu Ngân hàng cấp lại thẻ, tạm ngừng, chấm dứt sử dụng thẻ, gia hạn thẻ; khóa, mở khóa thẻ và/hoặc các tính năng khác của thẻ theo các quy định tại Điều kiện và điều khoản này và/hoặc quy định của sản phẩm thẻ.

2.1.4. Yêu cầu Ngân hàng tra soát, hỗ trợ giải quyết các khiếu nại liên quan đến các giao dịch thẻ.

2.1.5. Yêu cầu Ngân hàng nơi mở tài khoản và/hoặc mở thẻ thực hiện các lệnh thanh toán hợp pháp, hợp lệ và được cung cấp thông tin về các giao dịch thẻ, số dư trên tài khoản thanh toán, hạn mức của mình theo thỏa thuận với Ngân hàng.

2.1.6. Các quyền khác theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Chủ thẻ với Ngân hàng và không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

2.2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ

2.2.1. Cung cấp đầy đủ, rõ ràng, chính xác các thông tin liên quan về mở và sử dụng thẻ. Thông báo kịp thời và gửi các giấy tờ liên quan cho Ngân hàng khi có sự thay đổi về thông tin trong hồ sơ mở thẻ.

2.2.2. Thực hiện giao dịch thẻ theo quy định pháp luật Việt Nam và cam kết không dùng thẻ thực hiện giao dịch bất hợp pháp.

2.2.3. Có trách nhiệm bảo quản thẻ và bảo mật thông tin trên thẻ, bảo mật số PIN và không được chuyển nhượng thẻ. Có trách nhiệm xuất trình thẻ có hiệu lực khi thực hiện giao dịch thẻ. Không cho người khác sử dụng thẻ của mình, không được tiết lộ thông tin thẻ và số PIN của mình cho người khác biết trong suốt thời gian hiệu lực thẻ.

2.2.4. Duy trì số dư tối thiểu trên tài khoản thanh toán theo quy định của Ngân hàng.

2.2.5. Cung cấp đầy đủ và chính xác, thông báo cho Ngân hàng những thay đổi về thông tin của chủ thẻ trong quá trình sử dụng thẻ:

(a) Đối với chủ thẻ là Tổ chức: thông tin về đăng ký kinh doanh/giấy phép hoạt động, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền sử dụng thẻ và các thông tin khác theo yêu cầu của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Để làm rõ, người được ủy quyền sử dụng thẻ (hoặc được gọi là "người sử dụng thẻ" theo từng ngữ cảnh và theo nội dung đăng ký của chủ thẻ là Tổ chức) là người được Chủ thẻ đăng ký tại đề nghị mở thẻ gửi đến Ngân hàng có các quyền, nghĩa vụ và được quy định cụ thể tại bản Điều kiện và Điều khoản này và các quy định nội bộ của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

(b) Đối với chủ thẻ là cá nhân: địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc, số điện thoại di động hoặc địa chỉ email nhận mật khẩu xác nhận giao dịch trực tuyến và các thông tin khác theo yêu cầu của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

2.2.6. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng thẻ do lỗi của mình.

2.2.7. Không được cho thuê, cho mượn thẻ của mình. Không được sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.

2.2.8. Thông báo ngay cho Ngân hàng các trường hợp thẻ bị thất lạc, mất cắp hoặc nghi ngờ thẻ bị lợi dụng hoặc số PIN bị lộ trong vòng 24 giờ kể từ khi biết được các thông tin ban đầu bằng các phương thức nhanh nhất có thể (bằng cách gọi tới Trung tâm Dịch vụ khách hàng hoặc trực tiếp tới bất cứ Chi nhánh/Phòng giao dịch

the event of Card is not used as mutual agreement between the parties

1.22. "Website": the official information page of the Bank at the following address: <http://woori.com.vn>

ARTICLE 2: CARDHOLDER'S RIGHTS AND OBLIGATIONS

2.1. Cardholder's Rights

2.1.1. To use the card to perform legal card transactions.

2.1.2. To use the amount of money on the account for performance of legal and valid payment orders. The Bank shall facilitate the Cardholder to use the Account conveniently and safely.

2.1.3. Request the Bank to reissue card, temporarily suspend, terminate card use, renew; lock, unlock the card, and/or other card features as stipulated in this Terms and Conditions and/or card product regulations.

2.1.4. Request the Bank's assistance in tracing, disputes handling relating to card transaction.

2.1.5. To request the Bank where the Account and/or card is opened to perform legal and valid payment orders and to be supplied with information on card transactions, account balance, limit as per the agreement with the Bank.

2.1.6. Other rights in accordance with laws or written agreement between the Cardholder and the Bank, which are not contrary to prevailing laws and regulations.

2.2. Cardholder's Obligations

2.2.1. To supply full, clear and accurate information relating to the opening and use of the card. To timely notify and send related documents to the Bank upon arising any change in the information of card issuing documents.

2.2.2. To carry out card transaction without violation of Vietnamese laws and undertake not to use the card to perform illegal transaction.

2.2.3. To preserve the Card, keep confidential information on the card, PIN and may not transfer the card. Present the valid card upon performing card transactions. Not to allow other person using his/her own card, not to disclose his/her card information and PIN within the card validity.

2.2.4. To maintain a minimum balance on the demand deposit account as stipulated by the Bank.

2.2.5. Provide fully and accurately, notify the Bank of any changes in the Cardholder's information during the usage of card:

(a) For Cardholders who are Organizations: information on business registration/license, headquarter address, legal representative, authorized card users and other information as required by the Bank from time to time. To clarify, the authorized card users (or referred to as "card user" depending on the context and registration content of the Organization's cardholder) is the person registered by the Cardholder in the card opening request sent to the Bank, with rights and obligations specifically stipulated in these Terms and Conditions and the Bank's internal regulations from time to time.

(b) For cardholders who are individuals: permanent address, billing address, mobile phone number or email address used for receiving the online transaction verification password, and other information as requested by the Bank from time to time.

2.2.6. To take responsibility for any damage caused by the mistakes or being misused, defrauded upon using card at his/her fault.

2.2.7. Not to lease, lend his/her card. Not to use the card for transactions in relation to money laundering, terrorism financing, swindling, fraud or any other illegal acts.

nào của Ngân hàng), đồng thời thanh toán các khoản phí theo quy định của Ngân hàng.

2.2.9. Ngay khi phát hiện thẻ bị lộ PIN, Chủ thẻ phải yêu cầu Ngân hàng cấp lại PIN mới hoặc thẻ mới.

2.2.10. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Ngân hàng các khoản nợ, lãi, chi phí và phí phát sinh do việc sử dụng thẻ theo sao kê do Ngân hàng lập và gửi cho Chủ thẻ. Trong trường hợp Chủ thẻ có thực hiện giao dịch thẻ nhưng không nhận được hoặc chậm nhận được sao kê, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản nợ, lãi, chi phí và phí phát sinh do việc sử dụng thẻ theo quy định sau khi Ngân hàng đưa ra các bằng chứng về việc đã gửi sao kê cho Chủ thẻ.

2.2.11. Ngay lập tức thông báo cho Ngân hàng khi có bất kỳ sự cố liên quan đến thẻ. Hoàn trả ngay lập tức và vô điều kiện cho Ngân hàng theo yêu cầu của Ngân hàng đối với các khoản tiền mà Chủ thẻ rút thừa, rút/thanh toán quá hạn mức, giao dịch ghi có nhầm vào tài khoản của Chủ thẻ và các khoản tiền khác mà Chủ thẻ không chứng minh được quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp. Đồng ý để Ngân hàng tự động ghi nợ, tạm khóa và trích tiền trên tài khoản thanh toán/tiền gửi có kỳ hạn/tiền gửi tiết kiệm của Chủ thẻ tại Ngân hàng để thu hồi các khoản tiền này mà không cần thông báo cho Chủ thẻ. Trường hợp trích tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm thì tiền gửi được coi như tất toán trước hạn và được hưởng lãi suất theo quy định tại sản phẩm/chính sách nội bộ của Ngân hàng từng thời kỳ.

2.2.12. Không sử dụng lại thẻ mà Chủ thẻ đã thông báo cho Ngân hàng là bị mất cắp, thất lạc và thẻ nghi ngờ bị gian lận, giả mạo.

2.2.13. Công nhận toàn bộ các giao dịch thẻ đã được hệ thống của Ngân hàng ghi nhận trước khi Ngân hàng thực hiện khóa thẻ theo các trường hợp quy định tại bản Điều kiện và Điều khoản này.

2.2.14. Chỉ sử dụng thẻ trong hạn mức được Ngân hàng cấp.

2.2.15. Chịu trách nhiệm với Ngân hàng về việc sử dụng thẻ, bao gồm cả việc sử dụng thẻ của Chủ thẻ phụ và các cá nhân được ủy quyền sử dụng thẻ.

2.2.16. Chịu trách nhiệm về tất cả những giao dịch thẻ đã thực hiện trước thời điểm Ngân hàng nhận được thông báo bằng văn bản hoặc hình thức khác theo thỏa thuận giữa các Bên về việc thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ PIN hoặc có nghi ngờ thẻ đang bị lợi dụng, bao gồm nhưng không giới hạn giao dịch lừa đảo và/hoặc chữ ký giả mạo bởi bất kỳ người nào.

2.2.17. Cam kết thực hiện nghĩa vụ thanh toán dư nợ theo sao kê. Chủ thẻ ủy quyền cho Ngân hàng được toàn quyền trích nợ từ tài khoản tiền gửi thanh toán, các khoản tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các khoản tiền gửi khác (nếu có) của Chủ thẻ tại Ngân hàng và/hoặc bất cứ tổ chức tín dụng nào khác (đối với thẻ cá nhân và thẻ tổ chức) và/hoặc trực tiếp liên hệ để nhận tiền từ đơn vị, cơ quan của Chủ thẻ làm việc (đối với thẻ cá nhân) để trả nợ. Chủ thẻ ủy quyền/đồng ý cho cơ quan/đơn vị hiện Chủ thẻ đang làm việc trích tiền lương, các khoản thu nhập hàng tháng và các khoản thu nhập khác (nếu có) để chi trả cho Ngân hàng (đối với thẻ cá nhân). Việc ủy quyền này hết hiệu lực khi Chủ thẻ đã thanh toán tất cả các khoản nợ gốc, lãi và các nghĩa vụ tài chính khác của chủ thẻ phát sinh tại Ngân hàng.

2.2.18. Trường hợp Chủ thẻ là cá nhân không tiếp tục làm việc tại cơ quan hiện tại, Chủ thẻ cam kết thông báo cho Ngân hàng trước thời hạn 07 ngày làm việc so với ngày dự kiến nghỉ việc.

2.2.19. Chủ thẻ công nhận, không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch được thực hiện theo đúng quy định của Ngân hàng về quy trình thanh toán bằng thẻ qua internet và/hoặc có sử dụng chữ ký, chữ ký điện tử của Chủ thẻ và/hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ (đối với thẻ của Tổ chức) mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch

2.2.8. To inform the Bank immediately in cases of lost, stolen of card or suspected to be made use of or disclosure of PIN within 24 hours of receiving the initial information by the fastest possible means (by telephone to Call Center, to come directly at any Branch/Transaction Office of the Bank), to conduct the payment fees as regulated by the Bank in the meantime.

2.2.9. To request the Bank to issue new PIN or new Card right after recognizing PIN disclosure.

2.2.10. To pay the Bank in time and full for all due debts, interest, fees for card usage as provided by the statement sent by the Bank. In any cases of conducting the transaction without receiving or late receiving the statement, Cardholder still have the responsibility to conduct the payment arising from card usage after the Bank provides all the evidence of sending the statement.

2.2.11. Immediately notify the Bank of any card accident. To refund immediately and unconditionally as the Bank's request for all the amount of money that out of balance withdrawal, out of limit withdrawal, wrong credit in the Account of Cardholder and other transactions that Cardholder cannot prove the ownership and using right. Cardholder agrees that the Bank can automatically debit, temporarily lock, deduct in the demand deposit account/time deposit account/saving account of Cardholder to recover such amount of money without any notification. In case of withdrawing a time deposit account, saving account, the fund is considered as an early closing and will receive interest rate according to the Bank's internal regulations/policy/products at that time.

2.2.12. Not to reuse the card that was notified to be stolen, lost and suspected as fraudulent.

2.2.13. To recognize all the recorded transaction in the Bank's system that has conducted before the Bank locks the card in cases in this Terms and conditions.

2.2.14. To use card only within the credit limit.

2.2.15. To take responsibilities for the usage of card, including the usage of card by Supplementary Cardholder or authorized individuals to use the cards.

2.2.16. To be responsible for all the card transactions that were conducted before the Bank has received in writing or other methods as agreed by the Parties of lost, stolen, damaged or suspected to be made use of card, including but not limited to fraud transaction and/or fake signature by anyone.

2.2.17. Commit to fulfilling the repayment obligations according to the balance outstanding statement. Cardholder authorizes the Bank to have full right to deduct from the Cardholder's demand deposit accounts, time deposit accounts, savings account and other deposit account (if any) opened in the Bank and/or at any other credit institutions (for individual customers and organizations) or contact directly with Cardholder's company (for individual customers) to receive the money for debt payment. Cardholder authorizes/allows his/her company to deduct from his/her monthly wage, other income (if any) for debt payment (for individual customers). This authorization shall only be expired when Cardholder has paid all the principal and interests and other financial obligations arising at the Bank.

2.2.18. In case the Cardholder is individual customer not working for the current company, Cardholder undertakes to notify the Bank 07 working days prior to the proposed leaving date.

2.2.19. Cardholder recognizes, does not cancel and undertakes to conduct payment for all the transactions that was duly made in accordance with the Bank's regulations of card payment procedure via internet and/or by Cardholder's and/or authorized card user's (with organization) signature, digital signature without

với bất kỳ lý do nào; cam kết chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch đã được thực hiện.

2.2.20. Đối với các giao dịch thực hiện bằng phương tiện điện tử, Chủ thẻ nhận thức đầy đủ các rủi ro có thể gặp phải khi thực hiện giao dịch, cam kết các hoạt động diễn ra do chứng từ điện tử của mình lập khớp đúng quy định và chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra do vô tình hay cố ý để lộ chữ ký điện tử. Tự chịu toàn bộ trách nhiệm có liên quan (bao gồm những thiệt hại đối với Chủ thẻ phát sinh từ những giao dịch thẻ) trong việc Chủ thẻ cung cấp các thông tin thẻ bao gồm nhưng không hạn chế ở những thông tin gồm: số thẻ, thời hạn thẻ, thông tin chủ thẻ và các thông tin khác trên các website, các nền tảng trực tuyến, cung cấp cho tổ chức, cá nhân, bên thứ ba khác dù cố tình hay vô tình.

2.2.21. Chủ thẻ cam kết chấp nhận từ bỏ quyền khiếu kiện khi giao dịch có thể bị gián đoạn, không thực hiện được do bị lỗi mạng, đường truyền, hệ thống, điện, hoặc có lỗi kỹ thuật khác của bên cung ứng dịch vụ hoặc của Ngân hàng, hoặc do có các sự cố xuất phát từ các nguyên nhân thời tiết, động đất, thiên tai...

2.2.22. Trường hợp Chủ thẻ thực hiện thanh toán bằng thẻ qua internet để thanh toán cho các nhà cung ứng dịch vụ, Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm đối với các vấn đề phát sinh trong quy trình thanh toán theo thỏa thuận với nhà cung ứng dịch vụ.

2.2.23. Chủ thẻ chịu trách nhiệm trong phạm vi lỗi của mình về việc sử dụng thẻ sai hoặc trái với nội dung Điều kiện và điều khoản này và cam kết bồi hoàn cho Ngân hàng để bù đắp bất kỳ tổn thất, thiệt hại, lãi, chuyển đổi, và bất kỳ chi phí tài chính nào khác mà Ngân hàng có thể bị phát sinh và/hoặc phải gánh chịu do các hành vi gian lận, giả mạo, vi phạm nghĩa vụ, lỗi của Chủ thẻ.

2.2.24. Cam kết đã đọc và hiểu rõ các nội dung tại Bản Điều kiện và điều khoản này, đã được Ngân hàng phổ biến, hướng dẫn về dịch vụ thẻ, thao tác sử dụng thẻ đúng quy trình, các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng thẻ và cách xử lý khi gặp sự cố thẻ, những hành vi bị cấm khi sử dụng thẻ và trách nhiệm của chủ thẻ khi vi phạm.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

3.1. Quyền của Ngân hàng

3.1.1. Thu thập thông tin về Chủ thẻ khi Chủ thẻ đề nghị phát hành thẻ và/hoặc áp dụng các biện pháp thu hồi nợ phù hợp với các quy định của pháp luật và có quyền từ chối các yêu cầu không hợp lý của Chủ thẻ.

3.1.2. Ngân hàng được chủ động trích (ghi Nợ) tài khoản thẻ và/hoặc các tài khoản khác của Chủ thẻ tại Ngân hàng trong trường hợp:

(a) Để thu các khoản tiền/thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn: nợ đến hạn, quá hạn, lãi, phí thường niên, các khoản bồi hoàn, các khoản tiền khác được quy định tại Điều khoản điều kiện này và các nghĩa vụ tài chính khác phát sinh trong quá trình quản lý tài khoản và cung ứng dịch vụ thẻ; trong trường hợp Chủ thẻ thanh toán không đầy đủ bất cứ khoản tiền nào nêu trên, vào bất kỳ lúc nào trong ngày làm việc sau ngày đến hạn thanh toán và/hoặc ngày khác theo thông báo của Ngân hàng, Ngân hàng có thể chủ động thu nợ trên số dư trong tài khoản thanh toán chỉ định hoặc bất kỳ tài khoản thanh toán, tài khoản tiền gửi/tài khoản tiền gửi tiết kiệm hiện có của khách hàng tại Ngân hàng (bao gồm cả các tài khoản thanh toán/tài khoản tiền gửi có kỳ hạn/tài khoản tiền gửi tiết kiệm được mở sau ngày phát hành thẻ) của Chủ thẻ mở tại Ngân hàng mà không cần có sự đồng ý của Chủ thẻ. Trường hợp thu nợ trên tài khoản tiền gửi có kỳ hạn/tiền gửi tiết kiệm, tiền gửi sẽ được coi là tất toán trước hạn và số tiền bị trích thu nợ sẽ được hưởng lãi suất theo quy định tại sản phẩm tiền gửi của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Quy trình, thủ tục thu nợ được thực hiện theo

any dismissal, deny, rejection, change for any reasons; take full responsibilities for all conducted transactions.

2.2.20. Cardholder fully acknowledges all risk when conduct the transaction through digital means, undertakes that all the actions made from his/her digital documents shall be under the regulations and take full responsibilities for the damage by intended/unintended digital signature disclosure. The Cardholder bears full responsibility related to (including damages to the Cardholder arising from card transactions) in the provision of information including, but not limited to, the information such as: card number, card expiration date, Cardholder information and other information on websites or online platforms provided by organizations, individuals, third parties, whether intentional or unintentional.

2.2.21. Cardholder waive his/her right of suing when the transactions have been interrupted, not conducted due to internet error, wire, system, electricity or other technical error from the supplier or the Bank, or any accidents arising from weather, earthquake, natural disaster...

2.2.22. In case Cardholder conducts the payment for the suppliers through the internet, Cardholder undertakes to take full responsibilities for the arising matters during the payment process as mutual agreement with the suppliers.

2.2.23. The Cardholder accepts full responsibility within Cardholder's faults for use of the card wrongfully or in contravention of this Terms and conditions of and undertakes to indemnify the Bank to compensate any loss, damage, interest, conversion, and any other financial charges that the Bank may incur and/or suffer due to fraudulent actions, forgery, breach of obligations, or faults of the Cardholder.

2.2.24. To undertake to read and fully understand all the contents in this Terms and Conditions, be provided with information and guidelines on card services, card process, potential risks in card usage and ways to handle card incidents, prohibition activities in card usage and the Cardholder's responsibility for any violations.

ARTICLE 3: BANK'S RIGHTS AND OBLIGATIONS

3.1. Bank's rights

3.1.1. To gather information of the Cardholder upon proposing the issue of the card and/or applying measures of recovering debts that stipulated by the law and reject unreasonable requests of the Cardholder.

3.1.2. The Bank shall be entitled, at the own discretion, to deduct from the Cardholder's card account and other accounts at the Bank in following cases:

(a) For collecting payment account, including but not limited to: due amount, overdue debts, interest, annual fee, reimbursements, and other charges stipulated in this Terms and conditions, and other financial obligations arising during the account management and supply of the card services; in the event of a situation that the Cardholder fails to fully pay any of the amounts mentioned above, at any time on the working day following the payment due date and/or any other day as notified by the Bank, the Bank may collect repayment from available balance in the designated payment account or any other Cardholder's payment accounts, time deposit accounts, savings accounts at the Bank (including all payment/ time deposit accounts/savings accounts opened after card issuing date) without the Cardholder's agreement. In case of collecting payment from term deposit/savings accounts, the deposit will be considered close before the maturity date and the deducted amount will earn interest according to Bank's deposit product regulations from time to time. The debt collection

quy định của Ngân hàng từng thời kỳ. Trường hợp tài khoản thanh toán là tài khoản ngoại tệ, trong phạm vi pháp luật cho phép, việc thanh toán sẽ được thực hiện sau khi đã chuyển đổi theo tỷ giá Ngân hàng quyết định tại thời điểm thu nợ. Thỏa thuận này thay thế cho hợp đồng mua bán ngoại tệ giữa Chủ thẻ và Ngân hàng. Ngân hàng cũng có thể quy đổi điểm thưởng (nếu có) trên hệ thống của Chủ thẻ để thanh toán nợ quá hạn của Chủ thẻ mà không cần có sự đồng ý của Chủ thẻ.

(b) Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc cưỡng chế thi hành quyết định về xử phạt vi phạm hành chính, quyết định thi hành án, quyết định thu thuế hoặc thực hiện các nghĩa vụ thanh toán khác theo quy định của pháp luật;

(c) Để điều chỉnh các khoản mục bị hạch toán sai, hạch toán không đúng bản chất hoặc không phù hợp với nội dung sử dụng của thẻ theo quy định của pháp luật và thông báo cho Chủ thẻ biết;

(d) Để chi trả các khoản thanh toán thường xuyên, định kỳ theo thỏa thuận giữa Chủ thẻ và Ngân hàng.

3.1.3. Từ chối/tạm dừng thực hiện lệnh thanh toán/giao dịch của Chủ thẻ trong các trường hợp sau:

(a) Chủ thẻ không thực hiện đầy đủ các yêu cầu về thủ tục thanh toán, lệnh thanh toán không hợp lệ, không khớp đúng với các yếu tố đã đăng ký trong hồ sơ mở thẻ hoặc không phù hợp với các thỏa thuận giữa Chủ thẻ và Ngân hàng;

(b) Tài khoản không có đủ số dư hoặc hạn mức tín dụng để thực hiện thanh toán;

(c) Khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc có bằng chứng về việc giao dịch thẻ nhằm rửa tiền, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền; hoặc thông báo từ Bên thứ ba về việc thẻ có dấu hiệu nghi ngờ bị gian lận, giả mạo;

(d) Thẻ đang bị tạm khóa, bị phong tỏa toàn bộ hoặc thẻ đang bị đóng, thẻ bị tạm khóa hoặc phong tỏa một phần mà phần không bị tạm khóa, phong tỏa không có đủ số dư để thực hiện việc thanh toán;

(e) Thẻ bị mất theo thông báo của Chủ thẻ;

(f) Thẻ bị hết hạn/bị khóa.

(g) Giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú của Chủ thẻ là người nước ngoài hết hiệu lực và/hoặc Chủ thẻ không cung cấp, cập nhật các giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh việc cư trú hợp pháp tại Việt Nam theo quy định và yêu cầu của Ngân hàng.

(h) Các trường hợp khác theo quy định của Ngân hàng và của pháp luật có liên quan từng thời kỳ.

3.1.4. Dựa vào (các) chứng từ giao dịch để ghi nợ tài khoản thẻ và/hoặc ghi nợ (các) khoản mất mát hay thiệt hại phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ và ghi nợ tài khoản (các) khoản phí dịch vụ.

3.1.5. Lựa chọn việc thu phí đối với thẻ phụ/ thẻ của người được ủy quyền sử dụng thẻ từ tài khoản mà Chủ thẻ đã đăng ký với Ngân hàng.

3.1.6. Kiểm tra chữ ký và giấy tờ tùy thân của Chủ thẻ cá nhân và kiểm tra chữ ký, thông tin của người đại diện pháp luật và/hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ và/hoặc mẫu dấu của Tổ chức khi thực hiện các giao dịch. Từ chối ủy quyền thanh toán, thay thế thẻ, gia hạn thẻ hoặc chấm dứt việc sử dụng thẻ theo quyết định của Ngân hàng. Trong bất cứ trường hợp nào nêu trên, các nghĩa vụ của Chủ thẻ quy định tại Điều kiện và điều khoản này sẽ không bị ảnh hưởng.

3.1.7. Các quyền khác (nếu có) sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Chủ thẻ và Ngân hàng và không trái với quy định của pháp luật hiện hành.

3.1.8. Ngân hàng được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ

procedure is carried out in accordance with the Bank's regulations from time to time. In case of a foreign currency account, in the scope permitted by law, the payment shall be debited after being exchanged at the designated currency rate by the Bank at the time of debt collection. The agreement is replaced for foreign exchange transaction agreement between the Cardholder and the Bank. The Bank can also convert loyalty points (if any) generated for the Cardholder to pay the Cardholder's overdue debt without the Cardholder's agreement.

(b) Upon written request by competent state regulator in judicial execution of decision on administrative sanction, judgment enforcement decision, tax collection decision or other payment obligations in accordance with laws and regulations;

(c) For adjusting items that are wrongly accounted, or that are not accounted to the right nature or not conformable to the details of the card in accordance with applicable laws and regulations and notify the Cardholder for information;

(d) For regular payments as per the agreement between the Cardholder and the Bank.

3.1.3. To refuse/suspend the payment order/transactions of Cardholder in following cases:

(a) The Cardholder fails to fulfill requirements of payment procedure; payment order is invalid, or not compatible to registered details in the card opening documents or not conformable to the agreement between the Cardholder and the Bank;

(b) Balance on the account or credit limit is insufficient for performing the payment order;

(c) Upon receiving a written request from a competent state agency or having appropriate evidence showing that the card transaction is for the purpose of money laundering, terrorism financing as stipulated by laws and regulations on anti-money laundering; or notice from the third Party on suspicious counterfeit, fraudulent card.

(d) The card is temporarily locked, totally blockaded or the card is being closed, the card is temporarily locked or blockaded partially whereas the remaining balance that is not locked, blockaded, is not sufficient for performing payment orders;

(e) The card has been lost as notified by the Cardholder;

(f) The card is expired/locked.

(g) Identity documents or documents proving the residency period of the foreign Cardholder are expired and/ or the Cardholder fails to provide or update lawful identity documents, residence documents in Vietnam in accordance with the Bank's regulations and requirements.

(h) Other cases as stipulated by the Bank and relevant law from time to time.

3.1.4. Based on transaction document, debit transaction amount from the Card and/or charge to the Card Account for any loss, damage arising in connection with the card use and debit the card account with service fees.

3.1.5. Fee collection for Supplementary cards/authorized individuals to use cards from Primary Cardholder's assigned account with the Bank.

3.1.6. To inspect the signature and identity documents of the individual Cardholder, to inspect the signature, information of the legal representative person and/or authorized card user and/or seals of organizations upon performing transactions. Refuse to authorize payment, replace card, extend the card's validity or terminate the card use in accordance with the Bank's decision. In any case above mentioned, the Cardholder's obligations as stipulated in this Terms and conditions shall not be affected.

thống xử lý, hệ thống truyền tin ... bị trục trặc, hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Ngân hàng gây nên khiến cho Chủ thẻ không thực hiện được giao dịch thẻ, gánh chịu thiệt hại, tổn thất dưới bất cứ hình thức nào, kể cả tổn thất phát sinh do thẻ bị lợi dụng, thực hiện các giao dịch trái phép.

3.1.9. Cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền và tổ chức, cá nhân được phép khác thông tin về Chủ thẻ và/hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ, số PIN, sao kê và các giao dịch thẻ theo đúng quy định của pháp luật; cung cấp các thông tin giao dịch thẻ qua tổng đài sau khi người yêu cầu cung cấp thông tin khai báo đúng thông tin Chủ thẻ đã đăng ký.

3.1.10. Được quyền khóa thẻ/tính năng trên thẻ khi nhận được thông báo thẻ bị mất cắp, thất lạc, lộ PIN hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ không cung cấp/bổ sung văn bản gia hạn ủy quyền khi thời hạn ủy quyền ban đầu đã hết hiệu lực (đối với thẻ của tổ chức) hoặc Ngân hàng có nghi ngờ thẻ/thông tin thẻ đang bị lợi dụng theo số điện thoại/địa chỉ email đã thỏa thuận tại Điều kiện và điều khoản này.

3.1.11. Thu hồi thẻ bất kỳ lúc nào bằng cách thông báo về việc thu hồi này cho Chủ thẻ trong các trường hợp Chủ thẻ vi phạm quy định của pháp luật, của Ngân hàng, của tổ chức thẻ quốc tế (TCTQT) hoặc vi phạm các thỏa thuận trong Điều kiện và điều khoản này, hoặc các trường hợp nghi ngờ thẻ giả, giả mạo. Trong trường hợp này, Ngân hàng được miễn trách đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong việc thu hồi lại thẻ.

3.1.12. Ngân hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ trường hợp nào thẻ bị ĐVCNT từ chối. Đồng thời không chịu trách nhiệm về việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ đã được thanh toán bằng thẻ và được quyền ghi nợ vào tài khoản giá trị các giao dịch đã thanh toán bằng thẻ cho dù hàng hóa, dịch vụ có được giao, nhận, được thực hiện đúng, đủ hay không.

3.1.13. Được quyền sử dụng, xử lý TSDB của các khoản vay khác của Chủ thẻ tại Ngân hàng để thu nợ cho khoản dư nợ của thẻ khi dư nợ thẻ chuyển thành nợ quá hạn.

3.1.14. Đối với thẻ phát hành theo diện cho khách hàng là cá nhân có tài khoản lương tại Ngân hàng, Ngân hàng có quyền khóa/tạm khóa thẻ của Chủ thẻ và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ vay trong trường hợp đơn vị trả lương của Chủ thẻ có các dấu hiệu (theo đánh giá của Ngân hàng) có thể ảnh hưởng tới nguồn thu nhập và khả năng trả nợ đầy đủ, đúng hạn của Chủ thẻ.

3.2. Nghĩa vụ của Ngân hàng

3.2.1. Thực hiện lệnh thanh toán của Chủ thẻ sau khi đã kiểm tra, kiểm soát tính hợp pháp, hợp lệ của lệnh thanh toán.

3.2.2. Lưu giữ mẫu chữ ký của Chủ thẻ để đối chiếu trong quá trình sử dụng thẻ.

3.2.3. Ghi có vào tài khoản Chủ thẻ kịp thời các lệnh thanh toán chuyển tiền đến, nộp tiền mặt vào tài khoản; hoàn trả kịp thời các khoản tiền do sai sót, nhầm lẫn đã ghi nợ đối với tài khoản của Chủ thẻ.

3.2.4. Thông tin đầy đủ, kịp thời về các giao dịch phát sinh trên thẻ theo thỏa thuận với Chủ thẻ và chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với những thông tin mà mình cung cấp.

3.2.5. Đảm bảo bí mật các thông tin liên quan đến thẻ và giao dịch trên tài khoản của Chủ thẻ theo quy định của pháp luật.

3.2.6. Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do sai sót hoặc bị lợi dụng, lừa đảo trên tài khoản của Chủ thẻ do lỗi của Ngân hàng.

3.2.7. Tuân thủ quy định pháp luật phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.

3.2.8. Giải quyết hoặc trả lời các khiếu nại, thắc mắc của Chủ thẻ có liên quan đến việc phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ trong vòng không quá 45 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu tra soát từ

3.1.7. Other rights (if any) are implemented in accordance with laws or pursuant to an agreement in written between the Cardholder and the Bank, which are not contrary to prevailing laws and regulations.

3.1.8. The Bank shall be under no liability in the case of system handling, information transfer system... are under error, or any other reasons beyond the Bank's control capacity, causing the Cardholder to be unable to complete the card transactions, suffering damages or losses in any form, including losses arising from card misuse or unauthorized transactions.

3.1.9. To provide the Cardholder's information, and/or authorized card users, PIN number, statement and other card transactions to the competent authorities and allowed organizations, individuals as provided by law; to provide card transactions through the Bank's hotline when the requestor has provided the registered information correctly.

3.1.10. To lock card/card's features when receiving the information of stolen, lost, PIN is disclosed or the authorized card user does not provide/submit the authorization extension documents when the initial authorization period has expired (for organization cards) or the Bank suspects that the card/ card information is being exploited according to the phone number/email address provided in this Terms and conditions.

3.1.11. To recall card at any time by notifying about this recovery to the Cardholder in case Cardholder violates regulations of law, the Bank, international card association (ICA) or this Terms and conditions, or in case of fraud card suspicion. In such cases, the Bank shall be under no liability for any harm to honor, reputation of the Cardholder in recalling of Card.

3.1.12. The Bank shall be under no liability for all cases of card denied by Merchant. The Bank shall be also not under any liability of supplying services, goods paid by card and shall debit in the account all the value of transactions paid by card instead of deliver the goods, services or not.

3.1.13. To use, handle the secured assets of other Cardholder's loan to recover the debt of the card when such debt turns into overdue loan.

3.1.14. For the Card issued for the individual whose wage is paid in the account opened in the Bank, the Bank shall have the right to lock/temporarily lock the Card to execute the debt recovery measures in case of any signs under the Bank's evaluation that can affect the income and paying debt capacity of the Cardholder.

3.2. Bank's obligations

3.2.1. To execute the payment order of the Cardholder after having verified and checked the legality, validity of the payment order.

3.2.2. To store the signature specimen of Cardholder for the purpose of verification, comparison during the use of card.

3.2.3. To timely credit to the Cardholder's account for inward remittance orders, deposits to account; to timely refund the amounts that were wrongly debited to the Cardholder's account.

3.2.4. To timely and fully inform of the executed transactions on the card as per the agreement with the cardholder and take responsibility for the correctness of the supplied information.

3.2.5. To keep the secret of information relating to the card and transactions on the account of the Cardholder in accordance with applicable laws and regulations.

3.2.6. To be liable for any damage that is caused by virtue of mistakes or act of misuse, fraudulence on the Cardholder's account at the Bank's fault.

3.2.7. To comply with laws and regulations on anti-money laundering and counter-terrorism financing.

Chủ thẻ Ghi nợ quốc tế và thẻ Tín dụng quốc tế, và 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu tra soát từ Chủ thẻ Ghi nợ nội địa.

3.2.9. Khóa thẻ khi nhận được thông báo ban đầu của Chủ thẻ về việc thẻ bị lộ số PIN, thẻ bị thất lạc/mất cắp hoặc nghi ngờ bị lợi dụng hoặc theo đề nghị của Chủ thẻ khi Chủ thẻ nghi ngờ có gian lận và tổn thất, với điều kiện Chủ thẻ cung cấp chính xác thông tin do Ngân hàng yêu cầu liên quan đến tài khoản như được quy định tại Điều 4.4 dưới đây.

3.2.10. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa rủi ro cho giao dịch theo các nguyên tắc quản lý rủi ro trong hoạt động Ngân hàng điện tử; bảo mật thông tin liên quan đến hoạt động thẻ; bảo đảm hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ quản lý hoạt động phát hành, thanh toán thẻ vận hành thông suốt và an toàn;

3.2.11. Phổ biến, hướng dẫn cho Chủ thẻ về dịch vụ thẻ, thao tác sử dụng thẻ đúng quy trình, các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng thẻ và cách xử lý khi gặp sự cố, những hành vi bị cấm khi sử dụng thẻ và trách nhiệm của chủ thẻ khi vi phạm.

3.2.12. Thiết lập, duy trì đường dây nóng liên tục 24/7 để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin phản ánh của Chủ thẻ.

3.2.13. Thông báo cho chủ thẻ về việc phát hành thẻ, số dư tài khoản, lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác khi có phát sinh qua SMS và/hoặc email và/hoặc các hình thức thông báo khác theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ.

ĐIỀU 4: SỬ DỤNG THẺ

4.1. Thẻ Ghi nợ nội địa, thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế là và sẽ luôn là tài sản của Ngân hàng, Ngân hàng giữ quyền quyết định thu hồi thẻ Ghi nợ nội địa, thẻ Ghi nợ quốc tế và thẻ Tín dụng quốc tế và/hoặc bất kỳ các dịch vụ nào có liên quan được cung cấp vào bất kỳ thời điểm nào và sẽ thông báo cho Chủ thẻ về sự thu hồi đó nếu cần thiết theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam.

4.2. Khi nhận được thẻ, Chủ thẻ cần ký lên bề mặt thẻ ngay lập tức. Thẻ sẽ không thể chuyển giao và chỉ có thể được sử dụng để thực hiện các giao dịch trong thời hạn hiệu lực bởi Chủ thẻ.

4.3. Chủ thẻ phải giữ thẻ an toàn và đảm bảo rằng số thẻ và số PIN không bị tiết lộ cho bất kỳ Bên thứ ba nào trong bất kỳ hoàn cảnh nào hoặc bằng bất kỳ phương thức nào cho dù tự nguyện hoặc không. Chủ thẻ không được chọn một mã PIN mà rõ ràng có liên quan đến các thông tin như là ngày sinh, số điện thoại, số CCCD/CMND hoặc đưa ra một phần có thể nhận biết là tên của Chủ thẻ. Mã PIN không được dễ đoán (như là 111. 1234 vv...) hoặc được ghi trên các vật dụng thường xuyên được mang theo hoặc lưu trữ cùng với thẻ hoặc thông tin nhận dạng hoặc các vật có thể bị mất hay đánh cắp cùng với thẻ. Ngoài ra, các Bên cũng thống nhất và đồng ý đảm bảo thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng thẻ và trường hợp mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ, những nội dung đảm bảo này được quy định tại những điều khoản tương ứng cụ thể tại bản Điều kiện và Điều khoản này và quy định nội bộ của Ngân hàng trên cơ sở tuân thủ và phù hợp với quy định pháp luật có liên quan.

4.4. Khi mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ, Chủ thẻ phải thông báo ngay cho Ngân hàng. Trong vòng tối đa 60 phút kể từ thời điểm Ngân hàng nhận được yêu cầu qua điện thoại hoặc các hình thức khác từ Chủ thẻ hoặc theo thỏa thuận trước bằng văn bản giữa Chủ thẻ và Ngân hàng, Ngân hàng sẽ tiến hành tạm khóa thẻ của khách hàng cho tới khi có thông báo/yêu cầu tiếp theo từ Chủ thẻ. Ngân hàng chịu trách nhiệm về các giao dịch phát sinh sau thời điểm khóa thẻ. Nếu thẻ không được khóa sau khi Khách hàng yêu cầu, trách nhiệm của Chủ thẻ chỉ kéo dài tới hết 60 phút tính từ thời điểm Ngân hàng nhận được yêu cầu, sau 60 phút này thì Ngân hàng sẽ phải chịu trách nhiệm. Thời hạn Ngân hàng hoàn thành

3.2.8. To answer or handle requests or complaints from the Cardholder relating to the card issuance, use and repayment within less than 45 (forty-five) working days for international Debit/Credit card, and 15 (fifteen) working days for domestic Debit card upon the receipt of notification from the Cardholder.

3.2.9. Lock the card upon receiving the Cardholder's initial notice on PIN is disclosed and the card is lost or stolen or suspected to be made use of or by Cardholder's request when Cardholder suspects any frauds or damages on condition that the Cardholder shall be provided exactly information with respect to the card required by Bank as stipulated in Article 4.4. hereof.

3.2.10. To execute security methods, risk prevention methods for Card transactions in accordance with regulations of risk management in electrical banking; To keep the secret of information relating to Transactions by card; To ensure infrastructure system, technology for issuance, payment by Card work securely and frequently.

3.2.11. To provide the Cardholder with information and guidelines on card services, card process, potential risks in card usage and ways to handle card incidents, prohibition activities in card usage and the Cardholder's responsibility for any violations.

3.2.12. To set up, maintain 24/7 Hotline to get, solve in time Cardholder's feedback information.

3.12.13. Inform Cardholders about card issuance, account number, transaction history, and related information via SMS and/or email and/or other methods as prescribed by the Bank periodically.

ARTICLE 4: USE OF THE CARD

4.1. The domestic Debit card or international Debit card or international Credit card is and will be at all times the property of the Bank, the Bank reserves the right to recall, at its discretion, the domestic Debit card, the international Credit and Debit Card and/or any of the relevant services offered at any time and will inform the Cardholder of such recall if it is deemed necessary as required by Vietnamese laws.

4.2. Upon receipt of the card, the Cardholder should sign on the card immediately. The card is not transferable and may only be used to effect transactions during the validity period by the Cardholder.

4.3. The Cardholder must keep the card secure and ensure that the card number and PIN are not disclosed to any third party under any circumstances or by any means whether voluntarily or otherwise. The Cardholder must not choose a PIN which is clearly related to the information such as birth date, phone number, ID number or which represents a recognizable part of the Cardholder's name. The PIN shall not be easily guessed (such as 1111, 1234, etc.) or recorded on any item normally carried with or stored with the card or identifier, which could be lost or stolen with the card. In addition, the Parties also agree and undertake to ensure the implementation of measures to ensure safety and security in the use of card and in case of card loss or card information disclosure, these guarantees are specified in the corresponding provision in these Terms and conditions and the Bank's internal regulations on the basis of compliance and conformity with relevant legal regulations.

4.4. When the card is lost or stolen or card's information is disclosed, the Cardholder must promptly notify the Bank. Within a maximum of 60 minutes upon receiving the request via phone call or other means from the Cardholder, or as per the prior written agreement between the Cardholder and the Bank, the Bank shall temporarily lock the card until further notice/request from

việc xử lý thông báo nhận được từ Chủ thẻ là không quá 05 ngày làm việc đối với Thẻ có BIN do Ngân hàng Nhà nước cấp hoặc 10 ngày làm việc đối với thẻ có BIN do một TCTQT cấp kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ thẻ. Trong trường hợp thẻ bị lợi dụng, gây ra thiệt hại, Ngân hàng và Chủ thẻ cùng phân định trách nhiệm và thương lượng cách xử lý hậu quả. Việc xác định trách nhiệm sẽ dựa trên yếu tố lỗi của các Bên. Các Bên chịu trách nhiệm trong phần lỗi (nếu có) của mình và cùng thương lượng cách xử lý hậu quả. Trường hợp hai Bên không thống nhất thì việc xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4.5. Chủ thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán cho hàng hóa hoặc các dịch vụ tại các điểm bán lẻ hoặc các đơn vị chấp nhận thẻ bao gồm cả trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ ở nước ngoài bằng việc ký phiếu bán hàng và/hoặc sử dụng số PIN và Ngân hàng sẽ ghi nợ vào tài khoản giá trị của giao dịch theo cách đó. Để làm rõ, việc ghi nợ vào tài khoản giá trị của giao dịch sẽ không phụ thuộc vào việc Chủ thẻ ký phiếu bán hàng và/hoặc sử dụng số PIN như được nêu tại Khoản này.

4.6. Chủ thẻ có thể sử dụng thẻ cùng với số PIN để rút tiền từ máy ATM chấp nhận thẻ trong thời gian hoạt động. Số tiền được rút đó sẽ được ghi nợ vào tài khoản. Chủ thẻ có thể kiểm tra thông tin về số dư tài khoản và lịch sử giao dịch thẻ qua máy ATM hoặc tại chi nhánh của Ngân hàng.

4.7. Thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế có giá trị cho đến ngày cuối cùng của tháng/năm ghi trên thẻ hoặc được thông báo bởi Ngân hàng hoặc được ghi nhận ở những hình thức khác phù hợp với quy định pháp luật (tùy từng trường hợp áp dụng theo quy định của Ngân hàng) (trừ trường hợp thẻ bị mất, bị hủy hoặc chủ thẻ là cá nhân nước ngoài không được gia hạn cư trú theo yêu cầu của Ngân hàng và/hoặc các trường hợp khác theo quyết định của Ngân hàng). Thời hạn hiệu lực của thẻ theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Ngân hàng sẽ lựa chọn việc thẻ có được gia hạn mới hay không tùy thuộc vào việc đánh giá Chủ thẻ. Điều kiện và điều khoản này cũng có giá trị khi gia hạn mới cho thẻ.

4.8. Chủ thẻ chịu toàn bộ trách nhiệm đối với các giao dịch được tiến hành bằng việc sử dụng thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế cho dù thực hiện qua ATM, POS (điểm bán hàng) hoặc bất kỳ phương tiện sẵn có nào khác. Bất kỳ chỉ dẫn nào được đưa ra bằng thẻ sẽ không thể hủy ngang. Chủ thẻ, trong mọi trường hợp, phải chấp nhận toàn bộ trách nhiệm đối với việc dùng thẻ, cho dù được thực hiện với sự hiểu biết hoặc cho phép của Chủ thẻ hay không, rõ ràng hay ngầm định. Chủ thẻ theo đây ủy quyền cho Ngân hàng ghi nợ (các) tài khoản của Chủ thẻ (các) khoản tiền được rút hoặc chuyển hoặc được thực hiện bởi bất kỳ chỉ thị nào mà có thể nhận được bằng việc sử dụng thẻ theo ghi nhận giao dịch của Ngân hàng. Chủ thẻ không phải chịu trách nhiệm về các giao dịch trái phép thuộc một trong các trường hợp sau:

4.8.1. Bị gây ra bởi hành động gian lận hay cấu thả của nhân viên Ngân hàng hoặc của nhân viên các công ty có liên quan đến các thỏa thuận liên kết hoặc của ĐVCNT;

4.8.2. Được thực hiện bằng việc sử dụng thẻ hoặc các chi tiết của thẻ giả mạo, hỏng, hết hạn hoặc bị hủy bỏ hoặc hóa đơn bán hàng giả mạo;

4.8.3. Sử dụng thẻ hoặc mã PIN và đã sử dụng trước khi Chủ thẻ nhận được thẻ hoặc mã PIN;

4.8.4. Giao dịch được thực hiện sau khi Chủ thẻ đã thông báo tới Ngân hàng về việc thẻ bị mất hoặc đánh cắp theo quy định tại Khoản 4.4 Điều này;

4.8.5. Khi có bằng chứng rằng không phải Chủ thẻ hay một Chủ thẻ Phụ nào đã góp phần gây ra tổn thất đó;

Cardholder. The Bank shall be responsible for transactions arising after lock of card. If the card is not locked after the Cardholder's request, the Cardholder's liability extends up to 60 minutes from the time the Bank received the request, after these 60 minutes, the Bank will be liable. The time limit to complete the processing of notification received from the Cardholder shall not exceed 05 (five) working days for the Card with BIN is issued by the State Bank or 10 (ten) working days for the Card with BIN is issued by an ICA, counting from the date of receipt of the Cardholder's notification. In case where the card is misused that cause damage, the Bank and the Cardholder shall jointly determine the relevant responsibility and negotiate a way to handle the consequences. Determining responsibility will be based on the fault of each Party. Each Party shall be taken responsibility within its fault limit (if any) and negotiate plan to handle the damage. In the event that both Parties fail to reach an agreement on the measures for damage, relevant regulations of laws shall be applied.

4.5. The Cardholder may use the card to pay for goods or services at merchants or suppliers who accept the card including pay for goods or services overseas by signing a sales slip and/or using the PIN and the Bank will debit the account the amount of any such transaction authorized in such way. For clarity, the debiting of the transaction value to the account shall not be subject to the Cardholder signing the sales slips and/or using the PIN as set out in this Clause.

4.6. The Cardholder may use the card along with the PIN to withdraw money from ATM which accepts the card during operation hours. The withdrawn amount will be debited from the account. Cardholders can check the account balance information and the card transaction history through ATM or at the Bank's Branches.

4.7. The domestic Debit card, the international Debit or Credit card is valid up to the last day of the month/year indicated on the card or as the Bank's notification or other methods in accordance with legal regulations (depending on the specific case applied by the Bank) (except for lost, canceled, or the Cardholder is a foreign individual who is not granted residency renewal required by the Bank and/ or other cases as determined by the Bank). The card validity is as prescribed by the Bank's regulation from time to time. The Bank will decide whether the card will be renewed or not through evaluating the Cardholder. This Terms and conditions is also effective to the renewed card.

4.8. The Cardholder accepts full responsibility for all transactions processed by the use of the domestic Debit card, the international Debit or Credit card whether through ATM, POS (Point-of-Sale) terminals or any other available device. Any instruction given by means of the card shall be irrevocable. The Cardholder shall, in all circumstances, accept full responsibility for the use of the card, whether or not processed with the Cardholder's knowledge or his authority, expressed or implied. The Cardholder hereby authorizes the Bank to debit the Cardholder's account with the amount of any withdrawal or transfer or carry out any such instructions that may be received by the use of the card in accordance with the Bank's record of transactions. The Cardholder is not liable for unauthorized transactions subject to the followings:

4.8.1. Caused by the fraudulent or negligent conduct of the Bank's employees or employees of companies involved in networking arrangements or of Merchants.

4.8.2. Made using a card or card detail that is forged, faulty, expired or cancelled or sales vouchers which have been forged.

4.8.6. Gây ra bởi cùng một giao dịch đã bị tính hơn một lần vào tài khoản của Chủ thẻ do sai sót.

4.9. Tài khoản của Chủ thẻ sẽ được ghi Nợ số tiền rút, chuyển và/hoặc các giao dịch khác thực hiện bằng thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế. Chủ thẻ Ghi nợ nội địa và/hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế phải duy trì đủ tiền trong tài khoản của Chủ thẻ để đáp ứng bất kỳ giao dịch nào và không được sử dụng thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế để rút quá số dư tài khoản của Chủ thẻ. Chủ thẻ không được sử dụng thẻ Tín dụng quốc tế để rút tiền bằng vượt quá hạn mức giao dịch theo quy định của Ngân hàng.

4.10. Trong quá trình sử dụng Thẻ:

4.10.1. Thẻ có thể bị từ chối thanh toán trong trường hợp: thiếu số dư tài khoản, thẻ bị mất/mất cấp/hư hỏng, lỗi POS, quá hạn mức sử dụng thẻ (hạn mức sử dụng thẻ theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ), vượt quá hạn mức rút tiền tại nước ngoài theo quy định pháp luật Việt Nam, hết hạn, nhập thiếu thông tin thẻ để thanh toán online và các phương thức thanh toán không hợp lệ.

4.10.2. Ngân hàng có quyền tạm khóa một phần hoặc toàn bộ thẻ trong các trường hợp sau đây: bị mất/mất cấp, chưa được nhận bởi Chủ thẻ, liên quan đến gian lận/lừa đảo, theo yêu cầu của Chủ thẻ, lỗi do nhập quá lần số PIN, khách hàng phát sinh nợ quá hạn tại Ngân hàng hoặc tại các TCTD khác, trong quá trình đối soát để thực hiện thanh toán của thẻ, các trường hợp khác quy định tại Điều kiện và điều khoản này và theo quy định pháp luật.

4.10.3. Thẻ có thể bị thu hồi hoặc hủy hiệu lực của thẻ trong quá trình sử dụng thẻ nếu Ngân hàng phát hiện khách hàng sử dụng giấy tờ giả, mạo danh để phát hành thẻ hoặc sử dụng thẻ cho mục đích lừa đảo, gian lận hoặc trong trường hợp thẻ giả, hoặc các hoạt động bất hợp khác và các trường hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4.10.4. Trong bất kỳ trường hợp nào được nêu trên sẽ không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ và trách nhiệm của Chủ thẻ được quy định trong Điều kiện và điều khoản này.

4.11. Các nội dung không được đề cập trong Điều kiện và điều khoản này về phát hành và sử dụng thẻ sẽ tuân theo pháp luật Việt Nam.

4.12. Ngân hàng sẽ xem xét cấp tín dụng qua thẻ tín dụng cho Chủ thẻ thông qua việc đánh giá khả năng tài chính của khách hàng, đánh giá phương án sử dụng vốn khả thi, mục đích sử dụng vốn hợp pháp và thông tin về người có liên quan theo quy định nội bộ của Ngân hàng trước khi quyết định cấp tín dụng. Chủ thẻ không được sử dụng quá hạn mức tín dụng được cấp. Nếu số tiền giao dịch nhiều hơn hạn mức tín dụng tại thời điểm giao dịch, Ngân hàng có thể không thông báo, không thực hiện giao dịch hoặc dừng thanh toán giao dịch đó và thu hồi lại các lần thực hiện liên quan.

4.13. Giao dịch tại nước ngoài thực hiện bằng Đô la Mỹ sẽ được quy đổi sang Việt Nam Đồng. Giao dịch không phải Đô la Mỹ hoặc Việt Nam Đồng sẽ được quy đổi trực tiếp sang Việt Nam Đồng hoặc trước tiên quy đổi sang Đô la Mỹ rồi sau đó quy đổi sang Việt Nam Đồng. Tỷ giá quy đổi được xác định bởi TCTQT (như Visa) hoặc bởi Ngân hàng. Bất kỳ tỷ giá quy đổi nào cũng bao gồm các loại phí và các khoản thu của bên thứ ba (bao gồm cả các TCTQT) thu của Ngân hàng và bao gồm cả phí giao dịch nước ngoài như đã được thông báo cho Chủ thẻ. Ngân hàng sẽ thu phí quản lý giao dịch nước ngoài căn cứ theo mã quốc gia của giao dịch đó. Tất cả các giao dịch sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của TCTQT. Chủ thẻ theo đây đồng ý với cách xác định tỷ giá được cung cấp như trên.

4.14. Chủ thẻ có thể rút tiền mặt trong giới hạn ứng tiền quy định bởi Ngân hàng và phí rút tiền mặt được thu từ Chủ thẻ.

4.8.3. Which require a card or PIN and happen before the Cardholder has received the card or PIN.

4.8.4. Made after the Cardholder has reported a lost or stolen the card to the Bank in accordance with Provision 4.4 of this Article.

4.8.5. Where there are clear evidences that neither the Cardholder nor a Supplementary Cardholder contributed to those losses.

4.8.6. That is caused because the same transaction was incorrectly charged to Cardholder's account more than once.

4.9. The Cardholder's account will be debited with the amount of any withdrawal, transfer and/or other transactions effected by use of the domestic Debit card, the international Debit or Credit Card. The domestic Debit card, the international Debit Cardholder will maintain sufficient funds in the Cardholder's Account to meet any such transactions and shall not be entitled to overdraw the Cardholder's Account balance. The international Credit Cardholder shall not withdraw cash excess of the transaction limit as prescribed by the Bank.

4.10. When the Cardholder use the Card:

4.10.1. The cases may be rejected the usage: insufficiency of the account balance or credit limit, lost/stolen/damaged card, unavailable POS, exceeding card limit (transaction limit as the Bank's regulation from time to time), exceeding overseas cash withdrawal limit as prescribed by Vietnamese law, expiration, missing input on the card information to pay at on-line and other invalid payments.

4.10.2. The Bank shall have the right to temporarily lock the card in part or full in the following cases: lost/stolen, not-received by Cardholder, involved in fraud, Cardholder's requested, exceeded number of PIN errors, had overdue loan or card of the Bank and other financial institutions; in tracing process to execute card payment, other cases stipulated in this Terms and Conditions and law.

4.10.3. Card may be seized or be invalid during the usage of card in case the Bank detects that Cardholder use fake, impersonate documents to request for card issuance, or use the card with fraudulent, counterfeiting behavior, or in case of fake card or other illegal activities and circumstances that prescribed by law.

4.10.4. In any cases listed above not to affect to the Cardholder's rights and obligations that stipulated in this Terms and Conditions.

4.11. Contents not mentioned in this Terms and conditions about Card issuance and usage shall be in accordance with Vietnamese laws.

4.12. The Bank will consider granting the Cardholder's credit limit, at the own discretion, through evaluating his/her financial ability, the feasible plans for using the capital, legal purpose of the usage, and information of Cardholder's related persons as prescribed by the Bank's internal regulations before deciding on the granting of credit limit. The Cardholder must not exceed the Credit Limit offered to him/her across all credit cards. If a transaction amount is more than the amount of available Credit Limit at the point of the transaction, the Bank may, without notification, not process the transaction or stop payment of that transaction and reverse all entries in respect of it.

4.13. Overseas transactions made in US dollars will be converted into Vietnam Dong. Transactions in all currencies other than US dollars or Vietnam Dong will be either converted directly into Vietnam Dong or first converted into US dollars and then to Vietnam Dong. The rates of exchange are determined by the ICA (such as Visa) or by the Bank. Any such rate of exchange may also include any fees and charges any third party (including any ICA) charges the Bank and include overseas transaction fees as

4.15. Phạm vi sử dụng thẻ:

4.15.1. Thẻ Ghi nợ nội địa được sử dụng để rút tiền/kiểm tra số dư/nộp tiền tại ATM của Ngân hàng Woori hoặc rút tiền mặt/kiểm tra số dư tại ATM thuộc mạng lưới NAPAS hoặc tại ATM liên kết với BC Card tại Hàn Quốc, giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ (giao dịch trực tuyến và không trực tuyến trong nước), nạp tiền điện thoại (trả trước/ trả sau), mua mã thẻ trả trước để thanh toán tiền điện thoại ... theo quy định của Ngân hàng. Các giao dịch nộp/rút tiền mặt tại ATM không áp dụng với thẻ Ghi nợ nội địa dành cho tổ chức.

4.15.2. Thẻ ghi nợ quốc tế được sử dụng để rút tiền/kiểm tra số dư/nộp tiền tại ATM của Ngân hàng Woori, giao dịch thanh toán hàng hóa/dịch vụ (giao dịch trực tuyến và không trực tuyến, nội địa và quốc tế), nạp tiền điện thoại (trả trước/ trả sau), mua mã thẻ trả trước để thanh toán tiền điện thoại ... theo quy định của Ngân hàng. Các giao dịch nộp/rút tiền mặt tại ATM không áp dụng với thẻ Ghi nợ quốc tế dành cho tổ chức.

4.15.3. Thẻ Tín dụng quốc tế được sử dụng để kiểm tra số dư trên ATM, nộp/rút tiền mặt tại ATM của Ngân hàng (nếu chủ thẻ lựa chọn), thanh toán hàng hóa/dịch vụ (trực tuyến và không trực tuyến, nội địa và quốc tế), nạp tiền điện thoại (trả trước/ trả sau), mua mã thẻ trả trước để thanh toán tiền điện thoại ... theo quy định của Ngân hàng, chuyển đổi giao dịch trả góp hàng tháng. Thẻ tín dụng không được sử dụng để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ. Các giao dịch nộp/rút tiền mặt, chức năng thanh toán trả góp hàng tháng không áp dụng với thẻ Tín dụng quốc tế dành cho tổ chức

4.16. Trường hợp bất khả kháng

Không Bên nào phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ sự chậm trễ hay vi phạm nào được quy định trong Điều kiện và điều khoản này trong trường hợp những chậm trễ hay vi phạm bị gây ra bởi hỏa hoạn, lũ lụt, cháy nổ, chiến tranh, dịch bệnh, cấm vận, yêu cầu của Chính phủ, quân đội, thiên tai hay các nguyên nhân khác vượt ngoài tầm kiểm soát của mỗi Bên và không có lỗi hay sự cẩu thả của Bên chậm trễ hay vi phạm. Tuy nhiên, các Bên gặp phải trường hợp bất khả kháng cần thực hiện các biện pháp khắc phục cần thiết.

Bất cứ nghĩa vụ nào của mỗi Bên nảy sinh trước khi xuất hiện sự kiện bất khả kháng xảy ra đều không được miễn trừ và các Bên phải thanh toán đầy đủ cho nhau các nghĩa vụ đã phát sinh trước khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

4.17. Thẻ Ghi nợ quốc tế và thẻ Tín dụng quốc tế sẽ được kích hoạt theo yêu cầu của Chủ thẻ bằng việc gọi điện thoại yêu cầu kích hoạt tại tổng đài điện thoại của Ngân hàng 18006003 hoặc yêu cầu trực tiếp tại các Chi nhánh, phòng giao dịch và ATM của Ngân hàng hoặc qua ứng dụng Woori Won Banking. Việc không thực hiện kích hoạt thẻ sẽ không ảnh hưởng đến trách nhiệm của Chủ thẻ trong việc nộp phí thường niên và các loại phí khác theo quy định tại bản Điều kiện và điều khoản này.

ĐIỀU 5: LÃI SUẤT, PHÍ

5.1. Lãi suất cho vay, lãi suất quá hạn, phí, phí phạt, các loại phí liên quan (nếu có), cách tính lãi, thanh toán và thu hồi nợ đối với việc sử dụng thẻ do Ngân hàng ban hành và thay đổi theo từng thời kỳ, được công bố công khai tại trụ sở, website Ngân hàng, và Hướng dẫn về Lãi suất và Phí do Ngân hàng công bố theo từng thời kỳ.

5.1.1. Lãi suất tính lãi được quy đổi theo tỷ lệ %/ năm (lãi suất năm); một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

5.1.2. Công thức tính lãi: Số tiền lãi của từng kỳ sao kê được xác định theo công thức sau:

Số tiền lãi = Dư nợ trên sao kê x Thời gian phát sinh dư nợ

disclosed to the Cardholder. The Bank shall charge the Cardholder a handling fee/ overseas transaction fee based on the transaction's country code. All of the transactions will be processed within the international guidelines of the ICA. The Cardholder hereby unconditionally agrees with the determination of the rate of exchange as provided by this paragraph.

4.14. The Cardholder can take cash withdrawal within the cash advance limit prescribed by the Bank and the Cash Withdrawal fee is charged to the Cardholder.

4.15. The Scope of Card Usage:

4.15.1. Domestic Debit card used for cash withdrawal/account balance inquiry/cash deposit at the Bank's ATMs or cash withdrawal/account balance inquiry at NAPAS's ATMs or BC Card's ATMs in Korea, payment for products/services (online or offline in domestic), top-up phone payment (prepaid/postpaid), purchase prepaid codes to pay for phone bills, etc., as prescribed by the Bank. Cash deposit/withdrawal at ATM transactions are not applied to the organization's domestic Debit card.

4.15.2. The international Debit card has the function of cash withdrawal/ balance inquiry/ deposit at the Bank's ATMs, payment for products/services (online or offline in domestic or overseas), top-up phone payment (prepaid/postpaid), purchase prepaid code to pay for phone bills, etc., as prescribed by the Bank. Cash deposit/withdrawal at ATM transactions are not applied to the organization's international Debit card.

4.15.3. The international Credit card has the basic function of balance inquiry at ATM, cash deposit/withdrawal at the Bank's ATMs (as selected by Cardholder), payment for products/services (online or offline in domestic and overseas), top-up phone payment (prepaid/postpaid), purchase prepaid code to pay for phone bills, etc., as prescribed by the Bank, select transactions for monthly installment. The international Credit card shall neither be used to transfer money to demand deposit accounts, debit cards. Cash deposit/withdrawal at ATM transactions are not applied to the organization's international Credit card.

4.16. Force Majeure

Neither Party shall be held responsible for any delay or failure in performance of any part of this Terms and conditions to the extent such delay or failure is caused by fire, flood, riot, war, pandemic, embargo, government or military requirements, natural disasters, or other similar causes beyond the control of each Party and without the fault or negligence of the delayed or non-performing Party. However, the Parties affected by the force majeure event shall implement all necessary measures to overcome such event.

Any obligations of each Party arising before the occurrence of the force majeure event shall not be exempted, and the Parties shall fully settle any obligations arising before the occurrence of the force majeure event.

4.17. The international Debit and Credit card shall only be activated as request of Cardholder by means of phone call for activation to the Bank's hotline: 18006003 or direct request at the Bank's Branches, transaction offices, the Bank's ATM, or Woori Won Banking application. Non-activation of card shall not affect the Cardholder's responsibility of annual fee and other fee payment provided in this Terms and conditions.

ARTICLE 5: INTEREST, FEE

5.1. Loan interest, overdue interest, fee, penalty fee, related fee (if any), method of interest measure, payment and debt collection for the use of card issued by the Bank, are subject to changes periodically, and are publicly announced at the Bank's head office and Interest rate and Fee Manual published by the Bank from

thực tế x Lãi suất tính lãi/ 365

5.1.3. Lãi liên quan đến từng giao dịch sẽ được tính như sau:

- Đối với giao dịch ứng trước tiền mặt: Tiền lãi được tính từng ngày từ ngày giao dịch ứng trước tiền mặt được thực hiện theo dư nợ chưa thanh toán của giao dịch cho đến khi giao dịch được thanh toán hết.
- Đối với các gói trả góp: Tiền lãi sẽ được tính từng ngày trên dư nợ chưa thanh toán của gói trả góp áp dụng mức lãi suất của gói trả góp, từ ngày Chủ thẻ chấp thuận gói trả góp cho đến khi gói trả góp bị hủy hoặc hết hạn.
- Đối với các giao dịch mua hàng hóa, chi phí và tất cả các khoản nợ khác (ngoại trừ giao dịch ứng trước tiền mặt, gói trả góp và khoản lãi đến hạn nhưng chưa trả của kỳ trước): Tiền lãi sẽ được tính chỉ khi Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ dư nợ trên sao kê vào hoặc trước ngày đến hạn thanh toán. Tiền lãi sẽ được tính từ ngày việc ghi nợ giao dịch được thực hiện cho đến ngày thanh toán.

5.2. Phí thường niên được thu vào kỳ sao kê đầu tiên sau khi thẻ được kích hoạt thành công. Phí thường niên các năm tiếp theo sẽ được tính một lần một năm vào tháng tương ứng mà thẻ lần đầu được phát hành. Tất cả các phí khác sẽ được thu ngay khi khách hàng sử dụng dịch vụ hoặc khi giao dịch phát sinh.

5.3. Tài khoản của Chủ thẻ sẽ được ghi nợ khoản phí phù hợp với Hướng dẫn về Lãi suất và Phí do Ngân hàng quy định phù hợp với quy định của pháp luật đồng thời được niêm yết công khai và cung cấp cho Chủ thẻ tại website của Ngân hàng. Ngân hàng có thể thay đổi Hướng dẫn về Lãi suất và Phí này tùy từng thời điểm hợp lý với điều kiện phải gửi thông báo trước về mức phí mới này đến Chủ thẻ.

5.4. Trong trường hợp tài khoản không có đủ tiền để khấu trừ các phí đó, Ngân hàng được quyền từ chối bất kỳ giao dịch nào tiếp theo.

5.5. Sau ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn Khoản thanh toán tối thiểu, số tiền chưa thanh toán của Khoản thanh toán tối thiểu sẽ chuyển sang nợ quá hạn. Sau 03 (ba) kỳ sao kê liên tiếp mà Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn khoản thanh toán tối thiểu, toàn bộ dư nợ chưa thanh toán sẽ chuyển sang nợ quá hạn. Toàn bộ dư nợ quá hạn sẽ áp dụng lãi suất quá hạn theo quy định.

ĐIỀU 6: THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

6.1. Chủ thẻ phải thông báo cho Ngân hàng ngay lập tức về bất kỳ thay đổi nào đối với thông tin của Chủ thẻ bằng bất kỳ phương thức nào mà Chủ thẻ muốn sử dụng để trao đổi thông tin giữa Chủ thẻ và Ngân hàng. Đối với Chủ thẻ là người nước ngoài, việc cung cấp thông tin gia hạn về thời hạn cư trú là bắt buộc để tiếp tục sử dụng thẻ.

6.2. Ngân hàng có quyền và Chủ thẻ theo đây đồng ý để Ngân hàng được quyền tiết lộ và chia sẻ với và nhận từ các tổ chức, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến giao dịch thẻ theo quy định về hoạt động thẻ Ngân hàng.

6.3. Chủ thẻ theo đây đồng ý để Ngân hàng được quyền cung cấp thông tin liên quan đến giao dịch thẻ và thông tin của Chủ thẻ và/hoặc người được ủy quyền sử dụng thẻ và/hoặc người có liên quan của Chủ thẻ cho bên thứ ba cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ hoặc bên thứ ba hợp tác với Ngân hàng với mục đích gia tăng thêm giá trị sử dụng thẻ cho Chủ thẻ hoặc cơ quan công an, Ngân hàng Nhà nước để điều tra về giao dịch theo quy định của pháp luật.

6.4. Ngoại trừ quy định tại Khoản 6.2 và 6.3 Điều này, Ngân hàng có trách nhiệm bảo vệ thông tin của Chủ thẻ, không được phép thu thập, sử dụng, chuyển giao thông tin của Chủ thẻ cho Bên thứ ba

time to time.

5.1.1. The interest rate shall be calculated at the rate of %/ year (annual interest rate), a year means 365 (three hundred and sixty-five) days.

5.1.2. The interest calculation formula: The amount of interest to pay each period shall be calculated by the formula:

Interest amount = (Current statement outstanding balance × Number of days starting from transaction date multiplied by × Interest rate) / 365

5.1.3. Interests in relation to each transaction shall be calculated as follows:

- Cash advance transactions: Interest is calculated each day on the unpaid balance of transaction(s) from the date of the cash advance transaction(s) until full repayment of the transaction(s).
- Installment plans: Interest is calculated each day on the unpaid balance of the transaction(s) by applying installment interest rate from the date on which the Cardholder accepted the installment plan(s) until the installment plan(s) has been terminated or its period has expired.
- Purchase transactions, fees and charges and other unpaid amounts (excluding installment plans, cash advance transactions, and interest billed not paid in previous statement(s)): interest will be charged only when the Cardholder fails to pay the full statement closing balance on or before the due date. Interest is calculated from the settlement date of the transaction(s) until the payment date of the transaction(s).

5.2. Annual fee shall be charged in the first statement period right after card is successfully activated. Subsequent annual fee shall be charged one time a year in the month which the card was originally issued. All other fees and charges shall be charged as soon as a service or transaction occurs.

5.3. The Cardholder's account will be debited with a charge in accordance with the of interest rate and fee as issued and published by the Bank in accordance with laws and provided to the Cardholder at the Bank's website. The Bank may from time to time reasonably change the interest rate and fee provided that a prior written notice of such changes is given to the Cardholder.

5.4. In the event that the account does not have sufficient funds to deduct such charges, the Bank reserves the right to deny any further transactions.

5.5. After the payment due date, if Cardholder does not conduct the payment or pays less than the minimum amount due, the unpaid amount of the minimum amount due shall be turned into overdue debt. After 03 (three) consecutive statement periods, if Cardholder does not conduct the payment or pays less than the minimum amount due, all unpaid balance outstanding shall be turned into overdue debt and shall be subject to late payment interest rate as provided.

ARTICLE 6: CUSTOMER INFORMATION

6.1. The Cardholder shall notify the Bank immediately of any changes to the Cardholder's information by any method which they wish to use for communication between the Cardholder and the Bank. For foreign Cardholder, the supplement of residence extension is compulsory to continue to use the card(s).

6.2. The Bank reserves the right and the Cardholder hereby agrees to the Bank having the right to disclose to and share with and receive from other institutions and relevant authorities involved in the Card transactions information in accordance with regulations on bank card business.

khi chưa được sự đồng ý của Chủ thẻ, trừ trường hợp được yêu cầu bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

6.5. Khách hàng, bằng việc cung cấp dữ liệu cá nhân của chính khách hàng và/hoặc dữ liệu cá nhân của những người có liên quan đồng ý việc Ngân hàng thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân nhận được từ khách hàng theo quy định của pháp luật có liên quan và đồng ý với thông báo của Ngân hàng về việc xử lý dữ liệu cá nhân, với điều kiện rằng Ngân hàng cũng cam kết tuân thủ quy định pháp luật có liên quan khi xử lý dữ liệu cá nhân được cung cấp. Nội dung này không hạn chế việc các Bên thực hiện ký kết văn bản có liên quan về xử lý dữ liệu cá nhân theo pháp luật có liên quan hoặc ngầm định việc không phải ký kết những văn bản này giữa các Bên.

ĐIỀU 7: XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

7.1. Khi phát hiện có sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch thẻ, Chủ thẻ có quyền khiếu nại, yêu cầu Ngân hàng tra soát. Thời hạn Chủ thẻ phải gửi khiếu nại, yêu cầu tra soát cho Ngân hàng là 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị khiếu nại, yêu cầu tra soát. Ngân hàng có trách nhiệm giải quyết yêu cầu tra soát của Chủ thẻ và trả lời cho Chủ thẻ.

Hình thức tiếp nhận thông tin tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ bao gồm qua tổng đài điện thoại (có ghi âm) của Ngân hàng 18006003 (24/7) và qua các điểm giao dịch của Ngân hàng, đảm bảo xác thực những thông tin cơ bản mà Chủ thẻ đã cung cấp cho Ngân hàng.

7.2. Ngân hàng có trách nhiệm xử lý yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ và trả lời cho Chủ thẻ trong vòng 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu tra soát từ Chủ thẻ Ghi nợ quốc tế và thẻ Tín dụng quốc tế, và 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu tra soát từ Chủ thẻ Ghi nợ nội địa.

7.3. Ngân hàng không chịu trách nhiệm đối với việc từ chối chấp nhận thẻ từ bất kỳ ĐVCNT. Ngân hàng cũng không chịu trách nhiệm theo bất kỳ cách thức nào đối với bất kỳ hàng hóa hoặc dịch vụ nào được cung cấp cho Chủ thẻ. Bất cứ yêu cầu khiếu nại nào của Chủ thẻ đối với ĐVCNT đều không loại bỏ nghĩa vụ của Chủ thẻ đối với Ngân hàng theo đây. Cụ thể, việc thiết lập, điều chỉnh hoặc chấm dứt chỉ dẫn ủy quyền ghi nợ trực tiếp cho bất kỳ khoản thanh toán thường xuyên nào được tính vào tài khoản của Chủ thẻ là hoàn toàn giữa Chủ thẻ và (các) ĐVCNT tương ứng. Ngân hàng có quyền không thiết lập, điều chỉnh hoặc chấm dứt bất kỳ thỏa thuận nào trong trường hợp có tranh chấp giữa Chủ thẻ và ĐVCNT có liên quan.

7.4. Bất kỳ tranh chấp hoặc bất đồng ý kiến nào giữa Chủ thẻ và Ngân hàng liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ Tín dụng quốc tế hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Ghi nợ nội địa tại Việt Nam sẽ được giải quyết trước tiên bằng thương lượng thiện chí giữa hai Bên. Trong trường hợp các tranh chấp/bất đồng không thể giải quyết được bằng thương lượng thì các Bên có quyền yêu cầu các cơ quan/tổ chức có thẩm quyền/chức năng giải quyết theo quy định pháp luật.

7.5. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ, Ngân hàng thực hiện bồi hoàn cho Chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng thỏa thuận tại hợp đồng.

7.6. Trong trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại theo thỏa thuận tại Điều kiện và điều khoản này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc Bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, các Bên cùng thỏa thuận về phương án xử

6.3. The Cardholder hereby agrees to the Bank having the right to provide information relating to card transaction and Cardholder's information and/or authorized card user and/or Cardholder's related persons to the third party supplying Card support service or any affiliated partners of the Bank with the purpose of providing benefits for Cardholders or the police, State Bank of Vietnam for investigation purpose the transaction as regulated in law.

6.4. Except for regulations in clause 6.2 and 6.3, the Bank shall protect the Cardholder's information and shall not collect, use, transfer such information to third Parties without the Cardholder's consent, except at the request of the state authorities.

6.5. The customer, by providing his/her own personal data and/or the personal data of related person(s), agrees to the Bank's processing of personal data received from the customer in accordance with the provisions of relevant laws and agrees to the Bank's notification of the processing of personal data, provided that the Bank also commits to comply with relevant laws when processing the provided personal data. This content does not limit the Parties from signing relevant documents on the processing of personal data in accordance with relevant laws or implying that these documents are not required to be signed between the Parties.

ARTICLE 7: ACTIONS AGAINST TRACE REQUESTS, COMPLAINTS AND DISPUTES

7.1. If there is any mistake or any doubt about a mistake that is related to Card transactions, the Cardholder is entitled to send a claim, verification request to the Bank. The time limit for the Cardholder to send the claim, verification request to the Bank is 60 days from the date on which the transaction subject to verification, claim is made. The Bank must process the trace request made by the Cardholder and reply for Cardholder.

Receiving method of verification request, claim of the Cardholder including: via the Bank's (recorded) hotline 18006003 (24/7) and Bank's transaction points, that ensures the authentication of the basic information which the Cardholder has provided to the Bank.

7.2. The Bank shall handle the verification request sent by the Cardholder and shall respond to the Cardholder within 45 (forty-five) working days in case of the international Debit/Credit card, and 15 (fifteen) working days in case of the domestic Debit card, from the date on which the transaction subject to verification is made.

7.3. The Bank is not liable for any refusal to accept the card by any Merchant. The Bank also bears no responsibility in any way for any goods or services supplied to the Cardholder. Any claims by the Cardholder against the Merchant does not eliminate the Cardholder's obligations to the Bank hereunder. In particular, the setting up, modification, or termination of direct debit authorization instructions for any regular payments to be charged to the Cardholder's account is strictly between the Cardholder and the respective Merchant. The Bank reserves the right not to set up, modify or terminate any such arrangement in the event of any dispute between the Cardholder and the relevant Merchant.

7.4. Any disputes or disagreements between the Cardholder and the Bank regarding to issuing and using the international Credit card or international Debit card or domestic Debit card in Vietnam shall be settled first by negotiation. In case that disputes or disagreement are unable to solved by negotiation, Parties have the rights of submitting to competent/functional court to handle in according to applicable law.

7.5. Within the maximum of 05 working days from the date of notifying the trace, claim result to the Cardholder, the Bank shall

lý cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các Bên.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CẤM

Chủ thẻ không được sử dụng thẻ Ghi nợ nội địa hoặc thẻ Ghi nợ quốc tế hoặc thẻ Tín dụng quốc tế cho bất cứ mục đích không hợp pháp nào, bao gồm việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ bị cấm theo pháp luật Việt Nam và pháp luật nơi Chủ thẻ mang quốc tịch hoặc nơi thực hiện giao dịch thẻ.

ĐIỀU 9: CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ VÀ TÀI KHOẢN

9.1. Yêu cầu ngừng/chấm dứt sử dụng thẻ của Chủ thẻ chỉ được tiếp nhận nếu Chủ thẻ thực hiện yêu cầu bằng văn bản tại các điểm giao dịch của Ngân hàng hoặc qua các hình thức khác theo quy định của Ngân hàng ở từng thời kỳ. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí phát sinh, cho đến khi nhận được thông báo xác nhận đầy đủ bằng văn bản từ Ngân hàng. Khi Chủ thẻ yêu cầu Ngân hàng đóng thẻ tín dụng, Chủ thẻ cần thực hiện thanh toán số dư nợ ở thời điểm hiện tại đó. Tuy nhiên, nếu ĐVCNT yêu cầu làm rõ giao dịch hoặc khoản thanh toán mà Chủ thẻ sẽ thanh toán, Ngân hàng sẽ ghi nợ tài khoản Ngân hàng và gửi sao kê tài khoản hoặc yêu cầu Chủ thẻ thanh toán.

9.2. Ngân hàng tùy từng trường hợp có toàn quyền yêu cầu chấm dứt thẻ theo quy định pháp luật Việt Nam.

9.3. Các điều khoản trong Điều kiện và điều khoản này được xem là giữ nguyên hiệu lực và có giá trị thi hành nếu và trong phạm vi bất kỳ một giao dịch nào được hoàn thành mà chưa được ghi nợ vào tài khoản trước khi chấm dứt thỏa thuận đó.

ĐIỀU 10: SAO KÊ VÀ THANH TOÁN

10.1. Ngân hàng sẽ gửi cho Chủ thẻ bảng sao kê thẻ tín dụng mỗi tháng. Ngân hàng sẽ không gửi các sao kê cho Chủ thẻ ở trong trường hợp tài khoản thẻ không hoạt động hoặc bị ngưng hoạt động (tài khoản thẻ là tài khoản được khởi tạo và sử dụng trong nội bộ hệ thống Ngân hàng để quản lý và theo dõi thẻ). Sao kê phải được thể hiện bằng tiền Việt Nam Đồng.

10.2. Chủ thẻ cần kiểm tra các lần thực hiện giao dịch thẻ hiện trên sao kê khi nhận được sao kê. Nếu Chủ thẻ thấy có lỗi hoặc có những giao dịch không được ủy quyền thì cần liên hệ với Ngân hàng qua tổng đài điện thoại 18006003 hoặc Chi nhánh và gửi các yêu cầu kiến nghị trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được sao kê hoặc Chủ thẻ sẽ phải chịu trách nhiệm cho các giao dịch lỗi hoặc bất kỳ giao dịch mà không có sự ủy quyền nào.

10.3. Chủ thẻ phải thanh toán số tiền được đề cập trên sao kê hàng tháng để duy trì việc sử dụng thẻ.

10.4. Với dịch vụ thanh toán trực tiếp, Chủ thẻ phải duy trì đủ số dư trong tài khoản ít nhất là bằng với tổng số tiền phải thanh toán hoặc số tiền thanh toán tối thiểu được Chủ thẻ chỉ dẫn trong yêu cầu ghi nợ trực tiếp trước ngày đến hạn thanh toán.

10.5. Ngân hàng không chịu trách nhiệm cho bất kỳ các trì hoãn nào trong việc thanh toán giữa Chủ thẻ và ĐVCNT.

10.6. Ngân hàng áp dụng hình thức thanh toán vào tài khoản thẻ cho các nội dung sau: thu lãi, phí dịch vụ và các phí khác, hóa đơn rút tiền mặt, hóa đơn mua hàng hóa (bao gồm bất kỳ khoản thanh toán đến hạn nào - nếu có)

10.7. Nếu không rõ ràng trong khoản thanh toán liên quan đến tài khoản của Chủ thẻ, Ngân hàng sẽ chỉ ghi có khi Chủ thẻ cung cấp được chỉ dẫn rõ ràng về việc ghi có vào đâu.

10.8. Số tiền thừa trên thẻ chưa sử dụng hết được hoàn trả vào tài khoản thanh toán của Chủ thẻ theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

10.9. Thứ tự ưu tiên thanh toán: phí phạt quá hạn, lãi suất quá

refund to the Cardholder as mutual agreement and regulation of current law for the damages not arising out of the Cardholder's fault and/or not under force majeure cases.

7.6. In the expiry event of the trace, claim term, if the fault Party cannot be indicated, the Parties shall negotiate the actions within the next 15 working days until receiving the final result of the competent party.

ARTICLE 8: PROHIBITION

The Cardholder shall not use the domestic Debit card, international Credit and Debit card for any unlawful purpose, including the purchase of goods or services prohibited by the Vietnamese laws and the laws of the Cardholder's nationality or where the transaction is conducted.

ARTICLE 9: TERMINATION OF USE OF CARD AND ACCOUNT

9.1. Card termination request is only accepted if the Cardholder makes a written request at the Bank's transaction points or via other channels prescribed by the Bank from time to time. The Cardholder shall be liable for all charges incurred, up to the receipt of the written notice duly acknowledged by the Bank. When the Cardholder asks the Bank to close the Credit card, he/she should make a payment the current balance outstanding. Nevertheless, if any merchant requires clearing the transaction or payment that the Cardholder shall pay, the bank shall debit to the Bank account or send the statement or request the Cardholder to pay for it.

9.2. The Bank may, as to the circumstances in the Bank's absolute discretion require, terminate the card in accordance with Vietnamese laws.

9.3. The terms and conditions comprised in this Terms and Conditions shall be deemed to remain in full force and effect if and in so far as any transaction is completed but not debited to the account prior to termination thereof.

ARTICLE 10: STATEMENT AND PAYMENT

10.1. The Bank will send the Cardholder a Credit card statement each month. The Bank may not send the Cardholder a statement for any period during which his/her card account (as recorded in the Bank's system) is inactive or has been terminated (card account means the account opened and used in the Bank's internal system to control and manage Card). The statements will be expressed in Vietnam Dong.

10.2. The Cardholder should check all entries on the statement when he/she receives it. If the Cardholder think there was an error or possible unauthorized use he/she must contact the Bank by call center or branch and deliver the claim to the Bank within 10 (ten) working days of receiving such statement or the Cardholder may be liable for the error or any unauthorized transactions.

10.3. Cardholder must pay the payment due mentioned in the card statement each month to keep using the Card.

10.4. For direct debit request service, the Cardholder have to keep sufficient balances in his/her bank account at least equal to the total payment due or the minimum payment due as instructed by the Cardholder in the direct debit request service before the due date.

10.5. The Bank is not liable for any delays in processing payments between the Cardholder and Merchant.

10.6. The Bank applies payments to the card account in the following order: interest charges, service fees and other charges, billed cash withdrawals, billed purchases (including any installment amount due - if any)

hạn, số tiền quá hạn, phí thu trên sao kê, lãi thu trên sao kê, giao dịch ứng tiền mặt trên sao kê, số tiền trả góp trên sao kê, số tiền chi tiêu trên sao kê, phí, lãi suất, giao dịch ứng tiền mặt, số tiền trả góp, số tiền chi tiêu. Thứ tự này có thể thay đổi theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 11: THẺ TÍN DỤNG ĐẢM BẢO

11.1. Nếu Chủ thẻ nộp đơn yêu cầu mở thẻ tín dụng đảm bảo với hạn mức tín dụng cao hơn, Chủ thẻ sẽ phải có một tài khoản tiết kiệm/ tiền gửi có kỳ hạn với khoản tiền gửi tương đương hạn mức thẻ tín dụng để đảm bảo. Hạn mức thẻ tín dụng sẽ tính theo tỷ lệ phần trăm của món tiền gửi đảm bảo đó. Tài khoản tiền gửi này sẽ được khóa/phong tỏa cho đến khi Chủ thẻ hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Điều kiện và điều khoản này. Trường hợp Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ, Ngân hàng có quyền trích nợ số tiền trong tài khoản tiền gửi này để thu hồi nợ.

11.2. Chủ thẻ có trách nhiệm điền đầy đủ trên các chứng từ mà Ngân hàng cung cấp và cung cấp tất cả các chứng từ khác mà Ngân hàng yêu cầu cho việc đăng ký thẻ tín dụng đảm bảo.

11.3. Nếu Chủ thẻ có yêu cầu đóng thẻ hoặc trong trường hợp Ngân hàng buộc phải chấm dứt thẻ của khách hàng, tài sản đảm bảo cho thẻ tín dụng sẽ được xử lý theo quy định tại Chính sách thẻ và/hoặc sản phẩm tiền gửi đang áp dụng đối với tài sản bảo đảm và/hoặc các văn bản nội bộ của Ngân hàng trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 12: DỊCH VỤ THẺ

12.1. Kế hoạch trả góp hàng tháng

12.1.1. Chủ thẻ có thể chuyển đổi từ giao dịch thông thường sang giao dịch trả góp theo đặc điểm của từng sản phẩm thẻ và theo quy định của Ngân hàng. Việc đăng ký giao dịch trả góp phải được thực hiện trước 01 ngày làm việc trước ngày lên sao kê thẻ tín dụng.

12.1.2. Kỳ thanh toán trả góp có thể được quyết định bởi Chủ thẻ trong kỳ hạn tối đa được Ngân hàng quy định hoặc lựa chọn tự động theo đặc điểm của sản phẩm thẻ tín dụng mà khách hàng đang sử dụng. Chủ thẻ sẽ thanh toán khoản thanh toán, số tiền phải trả góp và phí hàng tháng trong suốt kỳ hạn trả góp.

12.1.3. Số tiền thanh toán trả góp ban đầu có thể bao gồm số dư còn lại của khoản thanh toán trả góp. Việc thanh toán toàn bộ có thể được chấp nhận để hủy bỏ việc thanh toán trả góp.

12.2. Chương trình tích điểm:

12.2.1. Điểm sẽ được cộng dồn tích lũy cho việc thanh toán hàng hóa dịch vụ theo từng thẻ và tỷ lệ của việc cộng dồn sẽ theo đặc điểm của từng sản phẩm thẻ.

12.2.2. Giá trị của điểm là 05 năm và tự động hết hạn từng tháng theo phương pháp điểm tích lũy trước sẽ hết hạn trước. Nếu Chủ thẻ đóng thẻ hoặc thẻ hết thời hạn hiệu lực, điểm sẽ bị hết hạn. Ngân hàng sẽ không hỗ trợ đổi điểm trong trường hợp thẻ đang trong trạng thái nợ quá hạn.

12.2.3. Chủ thẻ chính có thể yêu cầu Ngân hàng đổi từ điểm sang số tiền được ghi có vào tài khoản thanh toán chỉ định. 01 điểm bằng 01 VND và số điểm tối thiểu được đổi là 500.000 điểm (tỷ lệ quy đổi có thể thay đổi theo từng thời kỳ theo quy định của Ngân hàng).

12.2.4. Ngân hàng được quyền thu hồi điểm thưởng và/hoặc ghi nợ tài khoản đã được ghi nhận thành công cho chủ thẻ trên hệ thống của Ngân hàng tại bất cứ thời điểm nào nếu:

- Giao dịch thanh toán được tích điểm đó bị hủy/hoàn trả do gian lận/lỗi hệ thống hoặc vì bất cứ lý do nào khác mà không phải do lỗi của Ngân hàng, hoặc
- Khi Ngân hàng phát hiện bất kỳ sai sót, nhầm lẫn trong việc cộng điểm tích lũy và/hoặc ghi có vào tài khoản cho chủ thẻ

10.7. If it is not clear that a payment relates to the Cardholder's account, we will only credit it to his/her account from the date the Cardholder give us clear instructions about where to credit it.

10.8. The remaining sum of the Card shall be refunded to Cardholder's payment account under the Bank's internal regulations from time to time.

10.9. Payment order: overdue fees, overdue interests, overdue amounts, statement fees, statement interest, statement cash in advance, statement installment amount, statement purchases, fees, interest, cash in advance, installment amount, purchases. This order can be changed as prescribed by the Bank periodically.

ARTICLE 11: SECURED CREDIT CARD

11.1. If the Cardholder applies to the secured Credit card with higher credit limit, the Cardholder shall make a saving deposit/time deposit of which the value is equivalent to the credit limit for guarantee. The credit limit will be any percentage of his/her security deposit. This deposit account shall be locked/blocked until the Cardholder fully completes all obligations under this Terms and conditions. In case of breaching the obligations, the Bank shall deduct from this Cardholder's account for debt collection.

11.2. The Cardholder should fill in the collateral form provided by the Bank and all documents are required to apply the Credit card.

11.3. If the Cardholder wish to close the card or if the Bank terminate the card, the collateral for Credit card will be processed according to the Card Policy and/or deposit products and/or other internal regulations of the Bank at each period.

ARTICLE 12: CARD SERVICE

12.1. Monthly installment plan

12.1.1. The Cardholder can register the Installment plan(s) in accordance with the Bank's card products and regulations. Installment plan(s) registration must be submitted 01 working day prior to the credit card statement date.

12.1.2. The installment period can be designed by the Cardholder within maximum period by the Bank or choose automatically by the specific credit card product that he/she hold. The Cardholder shall settle payment, the installment amount and monthly fee during the installment payment period.

12.1.3. The initial installment payment amount may include the remaining balance of installment payment amount. Full payment can be accepted to cancel the installment.

12.2. Point Program:

12.2.1. The point will be accumulated for payment for goods or services for each card and the accumulation rate is as specified in the card product.

12.2.2. The Point validity is 05 (five) years and automatically expired by monthly first-in and first-out method. If the Cardholder closes the card or the card is expired, the point will be expired. The Bank shall not support to redeem loyalty points in case card is in overdue status.

12.2.3. The Primary Cardholder can ask the Bank to make a conversion from the Point to cash credited to customer's designated account. 01 point equals to 1 VND and the minimum cash-back request is 500,000 points (the conversion ratio can be adjusted as the Bank's regulations from time to time).

12.2.4. The Bank reserves the right to retrieve any awarded points and/or debit the customer's account for successful recorded amount in the Bank's card system at any time if:

- The transaction for which the points were earned is canceled or refunded due to fraudulent/ technical issues or any other reasons

(nếu có) so với quy định của từng sản phẩm thẻ.

Chính sách thu hồi điểm thưởng được quy định tại Hướng dẫn nghiệp vụ thẻ và/hoặc văn bản sửa đổi/bổ sung/thay thế (nếu có) của Ngân hàng theo từng thời kỳ hoặc quy định nội bộ khác có liên quan. Quyết định của Ngân hàng về việc thu hồi điểm được coi là quyết định cuối cùng.

ĐIỀU 13: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

13.1. Ngân hàng sẽ được toàn quyền quyết định sửa đổi hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào của bản Điều kiện và điều khoản này, các đặc điểm và lợi ích của việc sử dụng thẻ bao gồm việc sử dụng thẻ, chấm dứt sử dụng thẻ, tài khoản, quyền và nghĩa vụ của hai Bên và các thay đổi khác sau khi đã thông báo tới Chủ thẻ hoặc thông báo trên website của Ngân hàng. Các thay đổi hoặc bổ sung liên quan tới biểu phí dịch vụ thẻ của Ngân hàng sẽ được Ngân hàng thông báo tới Chủ thẻ hoặc thông báo trên website của Ngân hàng 07 ngày trước khi áp dụng các thay đổi. Chủ thẻ cam kết chủ động cập nhật Bản Điều kiện và điều khoản theo thông báo của Ngân hàng. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Ngân hàng thông báo về việc sửa đổi, bổ sung Điều kiện, điều khoản, nếu Chủ thẻ không đồng ý với các sửa đổi, bổ sung đó, Chủ thẻ phải thông báo cho Ngân hàng để thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ. Nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng thẻ sau thời hạn 05 ngày kể từ ngày Ngân hàng thông báo về việc sửa đổi, bổ sung thì sẽ được hiểu là Chủ thẻ chấp nhận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung đó. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm đối với mọi chi phí phát sinh và các nghĩa vụ quy định tại bản Điều kiện và điều khoản này cho đến khi toàn bộ các khoản thanh toán theo thẻ được hoàn trả đầy đủ. Ngân hàng có thể thông báo các Điều khoản sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam tại các điểm giao dịch hoặc trên website của Ngân hàng.

13.2. Toàn bộ điều khoản và điều kiện trong bản Điều kiện và điều khoản này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

13.3. Bản Điều kiện và điều khoản này được lập thành 02 bản tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự không thống nhất giữa bản Tiếng Việt và Tiếng Anh, bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

13.4. Bản Điều kiện và điều khoản này và (các) đơn đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ liên quan tạo nên Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ với Khách hàng. Những bản Điều kiện và điều khoản phát hành và sử dụng thẻ đã được Ngân hàng công bố và áp dụng trước thời điểm có hiệu lực của Bản Điều kiện và điều khoản này sẽ được thay thế và áp dụng bởi bản Điều kiện và điều khoản này.

13.5. Những nội dung không được đề cập đến trong bản Điều kiện và điều khoản này sẽ được bổ sung trong bản Hướng dẫn sản phẩm thẻ (dành cho khách hàng cá nhân), Hướng dẫn sản phẩm thẻ (dành cho tổ chức) và/hoặc các quy định nội bộ khác của Ngân hàng hoặc theo pháp luật Việt Nam.

13.6. Bất cứ điều, khoản nào tại bản Điều khoản và điều kiện này bị tuyên bố vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó trong phạm vi tối đa để đáp ứng mục đích sử dụng thẻ cho phù hợp với quy định của pháp luật.

13.7. Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản song ngữ có giá trị như nhau. Mỗi Bên giữ một (01) bản. Trường hợp có sự mâu thuẫn giữa cách hiểu nội dung Tiếng Anh và Tiếng Việt, nội dung Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

not arising from the Bank's fault, or

b) The Bank detects any errors or mistakes in the accumulation of points and/or wrong crediting to customer's account (if any) that not comply with the Bank's card products.

The regulation for retrieving reward points is stipulated in the Card Operation Manual and/or in amending/supplemental/replacing documents (if any) of the Bank from time to time or other related internal regulations of the Bank. The Bank's decision on the retrieving of points is considered final.

ARTICLE 13: MISCELLANEOUS

13.1. The Bank shall have the absolute discretion to amend or supplement any of this Terms and Conditions, features and benefits offered by the card including usage of the card, termination of card and account, rights and obligations of two Parties, and others after notice to the Cardholder or notice at the Bank's website. The Cardholder commits to actively update the Terms and Conditions according to the Bank's notice. Notice of any changes in card fees of the Bank will be provided to the customers at least 07 days prior to the effective date. Within 05 days since the Bank notices about the amendment, supplementation to the Terms and Conditions, the Cardholder shall inform the Bank to terminate the agreement for issuing and using cards in case of disagreement. If the Cardholder continues to use the card after 05 days since the Bank's notice date, it is understood that the Cardholder totally agrees with such amendment, supplementation. The Cardholder shall be liable for all charges incurred and all other obligations under these revised this Terms and conditions until the whole amounts under the card is repaid in full. The Bank shall notify this Terms and Conditions, amended in accordance with Vietnam laws at the Bank's transaction points and on the Bank's website.

13.2. These terms and conditions of this Terms and Conditions shall be governed by and construed in accordance with the laws of Vietnam.

13.3. These Terms and conditions are made in 02 copies in Vietnamese and English with equal legal value. In case of inconsistency between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

13.4. This Terms and Conditions along with the card application form(s) and agreement(s) constitute the card usage and issuance agreement with the customer. Any Terms and Conditions for issuing and using card that have been announced and applied prior to the effective date of this Terms and Conditions will be replaced and applied by this Terms and Conditions.

13.5. The details not mentioned in this Terms and conditions shall be accompanied by the Card product manual (for individual customer), Card product manual (for organization and legal entities) and/or other Bank's internal regulations or in accordance with Vietnamese laws.

13.6. If any clause, provision of these Terms and conditions is declared invalid by a competent authority, the remaining clauses shall remain in full force and effect for the Parties. The Parties shall discuss and agree to amend and supplement such clause to the maximum extent to meet the purpose of using the card in accordance with the provisions of law.

13.7. The Agreement is made into two (02) bilingual copies with equal force. Each Party shall keep one (01) copy. In case of differences between English version and Vietnamese version, Vietnamese version shall prevail.

ĐỂ LÀM CHỨNG CHO CÁC THỎA THUẬN NÀY, CÁC BÊN KÝ KẾT TẠI HỢP ĐỒNG NÀY VÀO THỜI GIAN GHI DƯỚI
ĐÂY TẠI NGÂN HÀNG TNHH MTV WOORI VIỆT NAM - CHI NHÁNH/PGD _____

IN WITNESS WHEREOF, THE PARTIES HEREIN ENTERED INTO THIS AGREEMENT DATED AS BELOVED AT
OFFICE OF WOORI BANK VIET NAM - _____ BRANCH/T.O.

NGÀY / THÁNG / NĂM
DATE / MONTH / YEAR

KHÁCH HÀNG/ CUSTOMER

(Họ tên, chữ ký & đóng dấu/ Full Name, Signature & Seal)

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG/ ON BEHALF OF BANK

(Họ tên, chữ ký và đóng dấu/ Full Name, Signature & Seal)
